

QUYẾT TÂM BIẾN THỜI CƠ VÀNG ĐỂ TĂNG TRƯỞNG BỨT PHÁ, XÂY DỰNG ĐỒNG NAI XANH, GIÀU MẠNH, VĂN MINH, HIỆN ĐẠI

Nông Văn Mát

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy



Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ra mắt Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030

Trong bối cảnh cả nước đang bước vào giai đoạn tăng tốc thực hiện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2030, tầm nhìn 2045, tỉnh Đồng Nai đang đứng trước một “thời cơ vàng” để bứt phá vươn lên mạnh mẽ. Là trung tâm của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, sở hữu nguồn lực nội sinh dồi dào cùng quyết tâm chính trị cao của cả hệ thống, Đồng Nai đang nỗ lực biến thời cơ quý giá này thành động lực phát triển nhanh, bền vững, hướng tới mục tiêu xây dựng một tỉnh xanh, giàu mạnh,

văn minh và hiện đại, phấn đấu đến năm 2030 đạt các tiêu chí cơ bản của thành phố trực thuộc Trung ương.

Với tất cả những lợi thế đặc biệt về vị trí, quy mô, con người và tiềm năng phát triển, Đồng Nai đang hội tụ đầy đủ các điều kiện để tăng trưởng bứt phá, khẳng định vị thế trung tâm kinh tế - công nghiệp năng động của cả nước. Với những lợi thế chiến lược tạo nền tảng phát triển cơ bản sau:

Thứ nhất, Đồng Nai có dư địa phát triển lớn với quy mô dân số gần 4,5 triệu người (đứng thứ 5 cả nước) và

diện tích tự nhiên hơn 12.737 km² (thứ 9 cả nước). Tỉnh hiện có quy mô kinh tế đạt khoảng 691.000 tỷ đồng, xếp thứ 4 cả nước, phản ánh tiềm lực kinh tế mạnh mẽ và khả năng đóng góp lớn vào ngân sách quốc gia. Cùng với trên 2,5 triệu lao động trong độ tuổi, trong đó hơn 65% đã qua đào tạo chuyên môn, kỹ thuật, nhiều người được rèn luyện trong môi trường sản xuất công nghiệp hiện đại, có tay nghề và tác phong làm việc chuyên nghiệp; hệ thống 57 Khu công nghiệp đã được thành lập với tổng diện tích 21.581,22 ha và 01



Đồng chí Vũ Hồng Văn - Bí thư Tỉnh ủy phát biểu tại Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030

Khu kinh tế Hoa Lư được thành lập giai đoạn 1, với diện tích 3.535ha, hạ tầng đồng bộ, kết nối thuận lợi với vùng kinh tế trọng điểm phía Nam thông qua các tuyến giao thông chiến lược như cao tốc Long Thành – Dầu Giây, Bến Lức – Long Thành, sân bay quốc tế Long Thành và hệ thống cảng biển. Bên cạnh đó, mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trường cao đẳng, đại học trong tỉnh không ngừng được mở rộng, gắn kết chặt chẽ với doanh nghiệp để đào tạo theo nhu cầu thị trường. Nhờ đó, Đồng Nai đang sở hữu nguồn nhân lực dồi dào, đa dạng, có trình độ, kỹ năng, tác phong công nghiệp cao – một trong những lợi thế quan trọng để đáp ứng yêu cầu phát triển trong kỷ nguyên mới.

Thứ hai, Đồng Nai là tỉnh đa dân

tộc, đa tôn giáo, giàu truyền thống văn hóa – lịch sử. Trên địa bàn có hàng trăm di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cùng kho tàng di sản vật thể và phi vật thể phong phú. Đây là nền tảng vững chắc để tỉnh phát triển du lịch văn hóa, sinh thái, cộng đồng, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường bản sắc văn hóa Đồng Nai trong dòng chảy chung của dân tộc.

Thứ ba, về vị trí địa lý, Đồng Nai có vai trò chiến lược đặc biệt. Nằm ở giao điểm của ba trong sáu vùng kinh tế trọng điểm quốc gia (Đông Nam Bộ, Nam Trung Bộ - Tây Nguyên và Đồng bằng sông Cửu Long), Đồng Nai tiếp giáp Thành phố Hồ Chí Minh - trung tâm kinh tế lớn nhất cả nước. Vị trí này không chỉ giúp tỉnh thụ hưởng trực

tiếp các động lực phát triển vùng mà còn cho phép lan tỏa, kết nối hiệu quả giữa các khu vực, trở thành cửa ngõ giao thương trọng yếu của miền Nam với cả nước và quốc tế.

Thứ tư, Đồng Nai có đường biên giới dài gần 259 km giáp Campuchia, cùng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Hoa Lư - một trong những điểm tựa quan trọng để mở rộng hợp tác thương mại, dịch vụ, đầu tư xuyên biên giới. Đây là yếu tố chiến lược để Đồng Nai mở rộng thị trường, thu hút dòng vốn đầu tư mới, phát triển logistics, công nghiệp chế biến và thương mại quốc tế.

Thứ năm, về hạ tầng, Đồng Nai là địa phương hiếm hoi sở hữu hệ thống giao thông đa phương thức hoàn chỉnh, gồm đường bộ, đường

sắt, đường hàng không, đường thủy nội địa và cảng biển. Đặc biệt, các công trình trọng điểm quốc gia như Cảng hàng không quốc tế Long Thành, Cảng biển Phước An, cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu, Vành đai 3, Vành đai 4 thành phố Hồ Chí Minh, cao tốc Dầu Giây – Liên Khương... đang được triển khai đồng bộ, tạo ra mạng lưới hạ tầng kết nối vùng hoàn thiện, đóng vai trò then chốt trong chuỗi cung ứng quốc gia và quốc tế.

Thứ sáu, sự hình thành Đô thị Sân bay Long Thành và Hành lang sông Đồng Nai được xem là “động lực kép” thúc đẩy phát triển mạnh mẽ các lĩnh vực dịch vụ, thương mại, logistics, bất động sản, tài chính và du lịch. Đây sẽ là không gian phát triển mới, mang tầm quốc gia và khu vực, tạo sức bật lớn cho Đồng Nai trong giai đoạn tới.

Thứ bảy, là một trong những địa phương dẫn đầu cả nước về phát triển công nghiệp. Với hàng chục khu công nghiệp quy mô lớn, cơ sở hạ tầng hiện đại, Đồng Nai đã và đang thu hút mạnh mẽ các dự án đầu tư trong và ngoài nước, đặc biệt là các dự án công nghệ cao, công nghiệp phụ trợ, sản xuất sạch, năng lượng tái tạo. Song song đó, nông nghiệp vẫn là thế mạnh truyền thống với hơn 01 triệu ha đất sản xuất, trong đó Đồng Nai được xem là “thủ phủ chăn nuôi” của cả nước, góp phần đảm bảo an ninh lương thực và cung ứng thực phẩm chất lượng cao cho vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Tài nguyên thiên nhiên phong phú, hệ sinh thái đa dạng, rừng phòng hộ và hồ thủy điện Trị An... cũng mở ra tiềm năng lớn cho phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng kết hợp bảo tồn thiên nhiên.

Quyết tâm bút phá - Hướng đến Đồng Nai xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại

Trên nền tảng vững chắc ấy, tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Bí thư Tỉnh ủy Đồng Nai Vũ Hồng Văn khẳng định: “Trong nhiệm kỳ 2025 - 2030, toàn Đảng bộ, chính quyền, quân và dân Đồng Nai quyết tâm tận dụng thời cơ vàng để tăng trưởng bút phá, xây dựng Đồng Nai phát triển xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại, phấn đấu đến năm 2030 đạt các chỉ tiêu cơ bản thành phố trực thuộc Trung ương.”

Theo đó, Đồng Nai đang tập trung triển khai nhiều đột phá chiến lược. Trước hết là đổi mới mô hình tăng trưởng, chuyển đổi mạnh mẽ từ phát triển theo “chiều rộng” sang “chiều sâu”, nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tỉnh kiên định mục tiêu tăng trưởng xanh, phát triển bền vững, coi bảo vệ môi trường là yếu tố xuyên suốt trong quy hoạch và thu hút đầu tư; ưu tiên các dự án sử dụng công nghệ cao, sạch, tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải carbon.

Song song đó, tỉnh chú trọng phát triển văn hóa – xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Các chính sách về an sinh xã hội, giáo dục, y tế, phát triển nhà ở công nhân, người thu nhập thấp, được thực hiện đồng bộ; hạ tầng đô thị ngày càng khang trang, hiện đại, hình thành nhiều khu đô thị mới, không gian sống xanh, sạch, đáng sống.

Đồng Nai cũng đang đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, xây dựng chính quyền điện tử - chính quyền

số, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, phục vụ tốt hơn người dân và doanh nghiệp. Đây là hướng đi tất yếu để Đồng Nai hội nhập sâu hơn vào dòng chảy phát triển của đất nước và thế giới.

Với quyết tâm chính trị cao, tầm nhìn chiến lược và sự đồng lòng của cả hệ thống chính trị, Đồng Nai đang vững bước trên hành trình phát triển mới. Những công trình hạ tầng trọng điểm, khu công nghiệp hiện đại, đô thị thông minh, cùng môi trường đầu tư minh bạch, năng động... chính là minh chứng sinh động cho khát vọng biến thời cơ vàng thành sức mạnh nội sinh, tạo bước đột phá vững chắc cho tương lai.

Đến năm 2030, Đồng Nai phấn đấu trở thành tỉnh phát triển toàn diện, hiện đại, xanh và bền vững, đạt các tiêu chí cơ bản của thành phố trực thuộc Trung ương, đóng vai trò đầu tàu kinh tế, trung tâm công nghiệp – logistics – dịch vụ của cả vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

Với tư duy mới, tầm nhìn mới và khát vọng vươn lên mạnh mẽ, Đồng Nai đang từng bước khẳng định vị thế, biến tiềm năng thành hiện thực, biến “thời cơ vàng” hôm nay thành động lực phát triển cho tương lai, góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc.

TỈNH ĐỒNG NAI TIẾP TỤC CHỦ TRỌNG NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT SAU SÁP NHẬP

Đỗ Thị Anh Đào

Trưởng phòng Phòng XD & PBPL, Sở Tư pháp



Hình ảnh báo cáo viên trao đổi trực tiếp tại Hội nghị tuyên truyền

Có thể khẳng định, công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tại Đồng Nai đã và đang trở thành động lực quan trọng trong quản lý xã hội bằng pháp luật, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, đồng thời khơi dậy tinh thần thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trong mỗi người dân.

Trong những năm qua, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (viết tắt PBGDPL) tại Đồng Nai (cũ) và Bình Phước (cũ) – trước khi sáp nhập thành tỉnh Đồng Nai mới – đã có bước phát triển mạnh mẽ, trở thành cầu nối quan

trọng đưa pháp luật vào đời sống. Chỉ tính riêng tại Đồng Nai, các cơ quan chức năng đã tổ chức hơn 19.500 cuộc tuyên truyền, phổ biến pháp luật với gần 2 triệu lượt người tham dự; 295 cuộc thi, hội thi thu hút hơn 1,4 triệu lượt người dự thi; cấp phát trên 1,3 triệu tài liệu pháp luật đến cán bộ và Nhân dân. Bình Phước cũng ghi nhận hơn 10.300 hội nghị, gần 74.000 lượt người tham gia các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, cùng nhiều hoạt động lồng ghép sáng tạo.

Điểm nổi bật là hình thức tuyên

truyền ngày càng phong phú, từ hội nghị tập huấn, phiên tòa lưu động, diễn đàn chính sách đến các cuộc thi trực tuyến quy mô lớn. Đáng chú ý, năm 2024, Sở Tư pháp tham mưu tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật” với hơn 555.000 lượt thi, Cuộc thi về định danh điện tử với 92.000 lượt dự thi, góp phần lan tỏa tinh thần thượng tôn pháp luật đến đông đảo tầng lớp Nhân dân, đặc biệt là thanh thiếu niên.

Nhiều mô hình mới, cách làm hay đã được triển khai hiệu quả: mô hình “Mỗi tuần một điều luật” trong lực



Hình ảnh báo cáo viên và toàn thể cán bộ, hội viên phụ nữ xã Long Thành

lượng vũ trang; “Tổ liên gia an toàn phòng cháy chữa cháy”, “Câu lạc bộ phòng chống tội phạm” trong cộng đồng dân cư; gần phổ biến pháp luật với trợ giúp pháp lý miễn phí, đối thoại chính sách, sinh hoạt văn hóa – xã hội ở cơ sở. Các hoạt động này không chỉ giúp người dân dễ dàng tiếp cận pháp luật, mà còn trực tiếp góp phần giảm tình trạng vi phạm pháp luật, giữ vững an ninh, trật tự xã hội.

Bên cạnh những kết quả tích cực, công tác PBGDPL vẫn còn những khó khăn. Ở một số đơn vị, hoạt động tuyên truyền còn mang tính hình thức, chưa thật sự sâu rộng. Đội ngũ làm công tác PBGDPL đông nhưng chưa đồng đều về năng lực; sự phối hợp liên ngành có nơi chưa hiệu quả; cơ sở vật chất, kinh phí dành cho công tác này chưa đáp ứng yêu cầu.

Nguyên nhân chủ yếu là nhận thức của một bộ phận cán bộ, đơn vị về vị trí,

vai trò của PBGDPL chưa đầy đủ; việc huy động nguồn lực xã hội còn hạn chế.

Sau hợp nhất, tỉnh Đồng Nai mới nằm trong top đầu cả nước cả về quy mô dân số cũng như quy mô nền kinh tế, với diện tích hơn 12.737km², đứng thứ 9 cả nước; quy mô dân số đứng thứ 3 cả nước chỉ sau Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh với trên 4,4 triệu người. Yêu cầu đặt ra cho công tác PBGDPL càng lớn hơn cần nhiều giải pháp trọng tâm:

Đổi mới nội dung và hình thức: tập trung tuyên truyền các lĩnh vực pháp luật gắn liền với đời sống người dân và doanh nghiệp; đa dạng hóa cách tiếp cận, từ hội nghị trực tiếp đến các nền tảng số, mạng xã hội, ứng dụng di động.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số: xây dựng cơ sở dữ liệu pháp luật, phát triển Cổng thông tin PBGDPL quốc gia và trang thông tin điện tử địa phương; tổ chức đối thoại trực tuyến, xử lý kịp thời

những vấn đề dư luận quan tâm.

Phát huy vai trò hệ thống chính trị và người đứng đầu: xác định trách nhiệm của từng cơ quan, cá nhân; đưa PBGDPL thành nhiệm vụ thường xuyên của mỗi cán bộ, công chức khi thi hành công vụ.

Chú trọng đối tượng đặc thù, yếu thế: người dân vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc thiểu số, phạm nhân, người lao động tại khu công nghiệp, thanh thiếu niên.

Nâng cao chất lượng đội ngũ: đào tạo, bồi dưỡng báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật theo hướng chuyên sâu; khuyến khích sự tham gia của luật sư, luật gia, chuyên gia, người có uy tín trong cộng đồng.

Bảo đảm nguồn lực: bố trí kinh phí hợp lý, đồng thời huy động nguồn lực xã hội – doanh nghiệp, tổ chức xã hội, cá nhân – cùng tham gia công tác PBGDPL.

TỈNH ĐỒNG NAI TỔ CHỨC CHUỖI HOẠT ĐỘNG THIẾT THỰC TRI ÂN NGƯỜI CÓ CÔNG VÀ THÂN NHÂN NGƯỜI CÓ CÔNG

Kim Thị Mỹ
Sở Nội vụ



Đồng chí Huỳnh Thị Hằng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam tỉnh tặng quà bà Phùng Thị Thận, Thương binh 81%, ngụ tại Phường Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

Trong những năm kháng chiến ác liệt, Đồng Nai là một phần của vùng đất miền Đông gian lao mà anh dũng, trong đó Chiến khu Đ là một trong những căn cứ cách mạng quan trọng bậc nhất của miền Đông Nam Bộ với nhiều chiến công oai hùng của quân và dân ta. Dù đã trải qua những năm tháng bom đạn khốc liệt nhất, mảnh đất này vẫn kiên cường, bất khuất, là nơi ghi dấu những chiến công oanh liệt và những tấm gương hi sinh lấy lòng. Nơi đây, biết bao người con ưu tú của quê hương và của cả nước đã ngã xuống, hiến trọn tuổi thanh xuân cho Tổ quốc quyết sinh.

Với truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, “ăn quả nhớ người trồng cây”, để bày tỏ sự quan tâm đối với người có công và thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh; Đảng, Nhà nước và chính quyền tỉnh Đồng Nai đã tổ chức chuỗi hoạt động thiết thực nhân dịp 78 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2025); 80

năm Cách mạng tháng Tám (19/8/1945 -19/8/2025) và Quốc khánh nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025) như: nhân dịp kỷ niệm 78 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ, tổ chức thăm, tặng quà cho 39.283 suất quà cho người có công và thân nhân người có công với cách mạng với cách với số tiền là 27.872.700.000 đồng của UBND tỉnh. Trao 21.859 suất quà cho người có công với cách mạng với số tiền là 6.672.300.000 đồng của Chủ tịch nước tặng.

Bên cạnh đó, lực lượng đoàn viên, thanh niên tổ chức các hoạt động tình nguyện như vệ sinh, chăm sóc các nghĩa trang liệt sĩ; UBND tỉnh tổ chức các Đoàn Viếng, dâng hương tại Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh (phường Long Bình và xã Đồng Tâm); Đền thờ Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Đền thờ Liệt sĩ Đông Nam Bộ và các Danh Tướng miền Nam tại xã Tân An và Trung ương Cục miền Nam (1961 - 1962) (Chiến khu Đ) tại xã Phú Lý, Khu di tích

Quốc gia đặc biệt Tà Thiết tại xã Lộc Thành; Lễ thấp nền tri ân vào tối ngày 26/7/2025 tại Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh (Phường Long Bình).

Nhân dịp kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám (19/8/1945 -19/8/2025) và Quốc khánh nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025), UBND tỉnh Đồng Nai đã tặng quà cho 22.661 người với số tiền là 11.330.500.000 đồng theo Quyết định số 806/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của UBND tỉnh. Tổ chức đưa Đoàn đại biểu người có công dự Lễ kỷ niệm, diễu binh, diễu hành 80 năm Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc Khánh nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tại Thủ đô Hà Nội; tổ chức “Lễ viếng, truy điệu, an táng hài cốt liệt sĩ và dâng hương tưởng niệm anh linh các anh hùng liệt sĩ” tại Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh (tại QL14, xã Đồng Tâm từ ngày 26-27/8/2025), Lễ viếng Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh.

Nhân mùa Vu lan - Báo hiếu và kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám (19/8/1945 -19/8/2025) và Quốc khánh nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025), Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai và Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam Trung ương, Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo tỉnh đã phối hợp tổ chức Lễ Kỳ siêu tưởng niệm Chư anh linh Anh hùng Liệt sĩ tại Đền thờ Liệt sĩ Đông Nam Bộ đóng tại xã Tân An, tỉnh Đồng Nai. Đây không chỉ là một nghi lễ



Đồng chí Tôn Ngọc Hạnh Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng khóa XIII, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng Nhân dân tỉnh Đồng Nai tặng quà người có công

tôn giáo mà đã trở thành một nét văn hóa, một nghi lễ nhân văn, ý nghĩa, thể hiện truyền thống đạo lý của dân tộc Việt Nam, để bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc về lòng yêu nước, tinh thần quả cảm và sự hy sinh cao cả của các Anh hùng Liệt sĩ, từ đó bồi đắp lòng tự hào dân tộc và ý thức trách nhiệm đối với việc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc; là dịp để chúng ta thấp nén hương thơm, thành kính tưởng nhớ công ơn các anh hùng liệt sĩ, qua đó nhắc nhở cho thế hệ hôm nay và mai sau về trách nhiệm phải sống, phải lao động, học tập xứng đáng với sự hi sinh cao cả ấy. Bên cạnh đó, trao tặng 30 phần quà đến các gia đình chính sách, gia đình liệt sĩ xã Tân An (mỗi phần trị giá 3.000.000 đồng tiền mặt) và 2 nghìn phần quà cho các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn...

Không chỉ dừng lại ở các hoạt động trên, Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp xã còn tặng 164 sổ tiết kiệm với



Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh được chăm sóc, quét dọn sạch sẽ

820.000.000 đồng, tặng quà đột xuất người có công và thân nhân người có công khi ốm đau, chữa bệnh hiểm nghèo tại địa phương. Dự kiến tặng 10.997 suất quà cho người có công và thân nhân người có công trên địa bàn tỉnh, mỗi suất quà trị giá 300.000 đồng được trích từ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa của tỉnh.

Đây là chuỗi hoạt động đầy ý nghĩa, thể hiện tinh thần trách nhiệm, nghĩa cử

cao đẹp và tấm lòng nhân ái, sự sẻ chia sâu sắc của thế hệ trẻ hôm nay đối với sự phát triển của đất nước, cũng như sự bình yên, hạnh phúc của Nhân dân, qua đó tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết dân tộc và tiếp nối truyền thống "Hộ quốc, an dân" của thế hệ trẻ Việt Nam trong giai đoạn phát triển của dân tộc, góp phần xây dựng tỉnh Đồng Nai ngày càng văn minh, nghĩa tình.

XÃ ĐẮK Ơ – ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN TRONG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ – XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI

Ngô Thị Luyến

Sở Dân tộc và Tôn giáo



xã Đăk Ơ được công nhận "Xã đạt chuẩn nông thôn mới" theo Quyết định số 2069/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Bình Phước (cũ).

Trong giai đoạn 2021–2025, xã Đăk Ơ, tỉnh Đồng Nai đã vươn lên trở thành một trong những tập thể điển hình tiên tiến của cả tỉnh trong triển khai hiệu quả Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Với tinh thần đoàn kết, quyết tâm và đổi mới tư duy hành động, chính quyền và Nhân dân xã đã từng bước vượt qua khó khăn, đạt nhiều thành tựu quan trọng trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và xây dựng nông thôn mới bền vững.

Xã Đăk Ơ có diện tích tự nhiên hơn 24.600 ha, dân số trên 19.000 người với 14 thành phần dân tộc cùng sinh sống, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm hơn 35%. Những năm qua, cấp ủy, chính quyền xã đã chủ động chỉ đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả các dự án thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia. Từ năm 2022 đến nay, xã đã huy động trên 29,6 tỷ đồng từ ngân sách Trung ương, tỉnh, huyện và đóng góp của Nhân dân để đầu tư hạ tầng, hỗ trợ sản xuất và cải thiện sinh kế. Cụ thể, xã đã xây mới 152 căn

nhà, sửa chữa 45 căn, hỗ trợ đất ở cho 32 hộ nghèo; đầu tư gần 15 km đường giao thông nông thôn; xây dựng giếng nước, nhà văn hóa thôn, hỗ trợ cổng chiềng, vật nuôi, con giống... góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống còn 3,03%, thu nhập bình quân đạt 53 triệu đồng/người/năm và đưa xã đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2023.

Song song với các kết quả về kinh tế - xã hội, xã Đăk Ơ còn nổi bật với nhiều mô hình sáng tạo trong công tác quản lý nhà nước và tuyên truyền pháp luật. Một trong những mô hình tiêu biểu là "5 rõ" trong điều hành: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ hiệu quả. Nhờ áp dụng linh hoạt mô hình này, UBND xã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ tạo sự chủ động, minh bạch và nâng cao hiệu quả giải quyết công việc. Bên cạnh đó, xã đã mạnh dạn triển khai chuyển đổi số, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hướng dẫn người dân sử dụng VNelD, lập nhóm Zalo thôn ấp để cập nhật thông tin kịp thời. Từ đó, việc tiếp cận thủ tục hành chính của người dân, đặc biệt

ở vùng sâu vùng xa, trở nên dễ dàng và minh bạch hơn.

Xã Đăk Ơ cũng xây dựng mô hình "Tuyên truyền pháp luật theo nhóm hộ dân tộc thiểu số" với sự hướng dẫn của người có uy tín trong cộng đồng, giúp chuyển tải chính sách pháp luật gần gũi, dễ hiểu đến đồng bào dân tộc thiểu số. Cùng với đó, mô hình "Pháp luật biên giới đến với thôn bản" đã góp phần giữ gìn an ninh trật tự khu vực biên giới tiếp giáp Campuchia.

Một sáng kiến nổi bật khác là huy động cộng đồng tham gia từ khâu khảo sát đến triển khai công trình công cộng. Nhờ đó, công trình được xây dựng đúng nhu cầu, vị trí phù hợp với người dân nâng cao ý thức bảo vệ sau đầu tư. Trong giai đoạn 2022–2025, Nhân dân tự nguyện đóng góp hơn 7,5 tỷ đồng cho các công trình thiết yếu. Đặc biệt, xã còn ban hành Đề án phát hiện và nhân rộng điển hình tiên tiến trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, qua đó phát huy vai trò nòng cốt của người có uy tín, cán bộ trẻ, già làng trong các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng đời sống văn hóa, bảo vệ an ninh Tổ quốc và thực hiện các chương trình phát triển cộng đồng.

Với những kết quả và mô hình hiệu quả, xã Đăk Ơ xứng đáng là điển hình tiên tiến trong thực hiện chính sách dân tộc, góp phần quan trọng xây dựng nền hành chính cơ sở hiện đại, gần dân, vì dân; đồng thời là hình mẫu để nhân rộng ra các địa phương vùng dân tộc khác trên địa bàn tỉnh và khu vực miền núi phía Nam.

KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ NĂM 2025 CỦA CÁC CẤP HỘI PHỤ NỮ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Lê Thị Vân Anh

Phó Ban Công tác Phụ nữ, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

Thực hiện chủ đề năm 2025: “Phát huy vai trò của phụ nữ tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, sẵn sàng bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”, trong thời gian qua các cấp Hội phụ nữ trên địa bàn tỉnh tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện các hoạt động, phát huy vai trò của phụ nữ tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị đạt được một số kết quả bước đầu như sau:

Tổ chức triển khai, quán triệt, định hướng đến cán bộ, hội viên, phụ nữ và Nhân dân về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là các văn bản liên quan đến sáp nhập đơn vị hành chính các cấp, thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy; để cán bộ, công chức, hội viên, phụ nữ và Nhân dân hiểu rõ, đồng thuận, thống nhất trong nhận

thức và hành động khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, giúp việc thực hiện chủ trương này đảm bảo đúng tiến độ, lộ trình đề ra. Đồng thời, tích cực tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở; thực hiện lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật một cách đồng bộ, kịp thời, hiệu quả.

Các công cụ số hiện đại như: Google Forms, Google Sheets, Zoom, Canva, CapCut... được khai thác linh hoạt trong công tác truyền thông. Nổi bật: Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh đã thiết kế Sổ tay điện tử (dạng ebook) phát hành hàng tháng nhằm cung cấp các kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số cho cán bộ, hội viên, phụ nữ; thay đổi cách thức tuyên truyền bằng cách thiết kế các infographic đăng tải trên Trang thông tin điện tử và Facebook. Thành lập nhiều mô hình chuyển đổi số triển khai hiệu quả, góp phần đổi mới tư

duy, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ thông tin, công tác Hội và phương pháp vận động, truyền thông trong đội ngũ cán bộ, hội viên. Các cấp Hội đã bước đầu ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào hoạt động hành chính và truyền thông, góp phần nâng cao năng lực chuyển đổi số toàn hệ thống từ tỉnh đến cơ sở. Kết quả, đã tổ chức tuyên truyền với hơn 29.000 lượt hội viên, phụ nữ tham dự; tuyên truyền, giúp đỡ tái hòa nhập cộng đồng 01 phụ nữ.

Công tác phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền được các cấp Hội tập trung triển khai thực hiện, chú ý các vấn đề liên quan đến phụ nữ, trẻ em, bình đẳng giới... Tổ chức cho cán bộ, hội viên, phụ nữ tham gia góp ý: dự thảo các văn kiện Đại hội Đảng các cấp; dự thảo các văn kiện Đại hội Đảng các cấp, chú ý các vấn đề liên quan đến phụ nữ, trẻ em; dự thảo Nghị quyết sửa



Hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng chống bạo lực gia đình và xâm hại tình dục phụ nữ, trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số tại xã Thiện Hưng

đổi bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013. Kết quả đã có 24.806 ý kiến góp ý, trong đó Hội LHPN tỉnh đã trực tiếp tổ chức 02 Hội nghị lấy ý kiến các dự thảo, có 130 ý kiến phát biểu đóng góp. Bên cạnh đó, các cấp Hội còn tham gia góp ý các dự thảo luật, các dự thảo văn bản của Trung ương và địa phương, trong đó, Hội LHPN tỉnh đã tham gia góp ý đối với 408 văn bản; cấp cơ sở tham gia góp ý 152 dự thảo văn bản.

Về công tác giám sát: Các cấp Hội đã chủ động đăng ký nội dung giám sát với cấp ủy và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp; ban hành kế hoạch tổ chức giám sát và phối hợp/chủ trì thực hiện giám sát nhiều nội dung liên quan: Việc cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; các chế độ trợ cấp cho người nghèo, khuyết tật, người già; việc thực hiện an toàn vệ sinh thực phẩm... Trong đó, Hội LHPN tỉnh đã giám sát thông qua báo

cáo 02 chính sách.

Trong công tác tư vấn pháp luật, hòa giải ở cơ sở, Hội phát huy vai trò, trách nhiệm trong công tác hòa giải tại cơ sở, tư vấn giải quyết các đơn thư, khiếu nại tố cáo, tham gia giải quyết các vụ án liên quan đến phụ nữ, trẻ em. Các cấp Hội phối hợp với các cấp, các ngành có liên quan thực hiện tốt công tác hòa giải, giải quyết đơn thư được 98 vụ; thăm hỏi, động viên và hỗ trợ 7 trường hợp trẻ em có dấu hiệu bị xâm hại và bị bạo lực; Hội LHPN tỉnh phối hợp với Phòng Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh tổ chức 02 đợt truyền thông, tư vấn pháp luật cho cán bộ, hội viên, phụ nữ xã biên giới Hưng Phước, huyện Bù Đốp và thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh với hơn 200 người tham gia.

Thực hiện Chương trình phối hợp với các ngành: Công an, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân trong công tác

bảo vệ phụ nữ và trẻ em, các cấp Hội đã phát huy vai trò, trách nhiệm trong tham gia Hội thẩm nhân dân, đã tham gia xét xử 70 vụ án liên quan đến phụ nữ và trẻ em, qua đó, đã kịp thời tham gia, có ý kiến bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ và trẻ em nhất là liên quan đến giải quyết ly hôn, xâm hại trẻ em, bạo lực gia đình...

Những kết quả bước đầu trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho hội viên, phụ nữ trên địa bàn tỉnh không chỉ nâng cao hiểu biết pháp luật mà còn phát huy vai trò chủ thể của phụ nữ trong việc xây dựng gia đình, cộng đồng an toàn, tiến bộ. Qua đó, góp phần cùng với cấp ủy đảng, chính quyền các cấp thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự, giữ vững sự ổn định và chủ quyền biên giới.



Hội nghị góp ý dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 tại cơ quan chuyên trách Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh

COI TRỌNG GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ, PHÁP LUẬT CHO CÁN BỘ, CHIẾN SĨ TẠI BAN CHỈ HUY PHÒNG THỦ KHU VỰC 1 – LONG THÀNH

*Trung tá Nguyễn Duy Tùng
CNCT KVPT I, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh*



Quang cảnh buổi học tập chính trị, pháp luật

Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực 1- Long Thành, tỉnh Đồng Nai được thành lập theo Quyết định số 2187/QĐ- BQP của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Quy mô cấp Lữ đoàn, với chức năng tham mưu cho Đảng ủy, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thực hiện nhiệm vụ quân sự quốc phòng, huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, luyện tập, diễn tập... địa bàn các xã, phường phía Nam của tỉnh; xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, đơn vị vững mạnh toàn diện, mẫu mực tiêu biểu; tham gia công tác dân vận, chính sách hậu phương quân đội, chính sách với người có công ở địa phương.

Là đơn vị mới thành lập, địa bàn đóng quân rộng, nhiệm vụ mới, tính chất khẩn trương; trình độ nhận thức của cán bộ, chiến sĩ nhiều cấp độ khác nhau. Nhằm chắc đặc điểm, tình hình đơn vị, ngay sau ổn định tổ chức biên chế, Ban Chỉ huy đã tập trung chỉ đạo tiến hành công tác giáo dục chính trị và pháp luật, động viên tư tưởng đối với cán bộ, chiến sĩ, nhất là đội ngũ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp mới ra trường, chiến sĩ mới nhập ngũ, lực lượng dân quân thường trực...

Theo đó, đơn vị đã tổ chức có

nền nếp công tác giáo dục thường xuyên thông qua sinh hoạt, học tập hàng ngày, thực hiện ngày chính trị văn hóa, tinh thần và ngày pháp luật. Đồng thời, tổ chức 52 buổi giáo dục tập trung ở các cấp từ Trung đội đến Ban Chỉ huy khu vực. Nội dung đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp học tập các chuyên đề lý luận chính trị, quân sự cơ bản; Hạ sĩ quan, binh sĩ học các nội dung quy định tại tài liệu giáo dục chính trị, pháp luật năm 2025; lực lượng dân quân thường trực bồi dưỡng để anh em nắm vững chức trách, nhiệm vụ của dân quân tự vệ...

Đáng lưu ý là đơn vị đã tổ chức học tập các chương, điều sửa đổi của 11 Luật liên quan đến lĩnh vực Quốc phòng: Luật Quốc phòng; Luật Sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam; Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng; Luật Nghĩa vụ quân sự; Luật Biên phòng Việt Nam; Luật Phòng không nhân dân; Luật Lực lượng dự bị động viên; Luật Phòng thủ dân sự; Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; Luật Dân quân tự vệ; Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh... được tiến hành tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV nhằm tạo sự đồng thuận và thống nhất trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của đơn vị.

Ngoài nội dung theo chương trình cơ bản cho các đối tượng nêu trên, Ban chỉ huy khu vực còn chỉ đạo làm tốt công tác thông tin về các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật nhà nước về cuộc “cách mạng” tinh gọn bộ máy, sáp nhập, sắp xếp thực hiện chính quyền địa phương hai cấp; chủ trương của cấp ủy, chính quyền địa phương về kết hợp giữa phát triển kinh tế, xã hội, gắn liền với củng cố quốc phòng và an ninh; thực hiện các cuộc vận động, phong trào hành động cách mạng xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh... Qua đó, củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và địa phương.

Bên cạnh đó, thường xuyên cập nhật và thông tin đến cán bộ, chiến sĩ các Nghị Định của Chính phủ, Thông tư của Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành quy định về chế độ, chính sách đối với quân nhân, dân quân tự vệ, công dân đến tuổi nghĩa vụ quân sự... trên cơ sở đó để nâng cao hiểu biết, củng cố niềm tin; đồng thời kịp thời phối hợp giải quyết chế độ chính sách cho quân nhân, gia đình quân nhân và dân quân tự vệ.

Đặc biệt, đã kịp thời thông tin, tuyên truyền, giáo dục đến cán bộ, chiến sĩ về tình hình thế giới, khu vực, nhất là các cuộc xung đột quân sự, tranh chấp chủ quyền biên giới, biển đảo một số quốc gia, khu vực gần đây; làm rõ bản chất, nguyên nhân, nhận định diễn biến tình hình. Đồng thời, dự báo, nhận định về âm mưu, thủ đoạn mới trong chiến lược “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; về đối tượng, đối tác của cách mạng Việt Nam trong tình hình mới. Trên cơ sở đó chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện, vũ khí, trang bị, phương án, màu sắc ý chí chiến đấu, quyết tâm bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, không để đất nước, địa phương bị động, bất ngờ.

Mặt khác, đã chủ động củng cố, kiện toàn cán bộ tham gia Ban Chỉ đạo 35 của Đảng ủy quân sự tỉnh; thành lập trang Fanpage “Chiến thắng La Ngà” và các nhóm lực lượng 47, tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, kịp thời phát hiện và tham gia đấu tranh chống âm

muu, thủ đoạn của kẻ thù, nhất là trên không gian mạng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong đơn vị, địa phương, quân đội...

Mặc dù mới thành lập nhưng với sự chỉ đạo quyết liệt của Chỉ huy khu vực công tác giáo dục chính trị, pháp luật bước đầu đơn vị đạt được kết quả khá tốt, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, chiến sĩ đối với đơn vị; cán bộ, chiến sĩ có bản lĩnh chính trị vững vàng, tận tâm với nhiệm vụ, tận tụy với công việc, khắc phục khó khăn, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, đoàn kết quân dân tốt; góp phần xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, đơn vị vững mạnh toàn diện.

Phát huy kết quả và thành tích bước đầu, trong thời gian tới Đảng ủy, Ban Chỉ huy khu vực quyết tâm đổi mới công tác giáo dục chính trị, pháp luật, định hướng tư tưởng cho cán bộ, chiến sĩ. Coi đây là cơ sở, “chìa khóa” để xây dựng người quân nhân có phẩm chất đạo đức cách mạng trong sáng; có kiến thức toàn diện về chính trị, quân sự; có bản lĩnh chính trị vững vàng, trách nhiệm cao đối với đơn vị, địa phương; xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” trong tình hình mới.

TẬP TRUNG ỔN ĐỊNH BỘ MÁY PHẦN ĐẦU HOÀN THÀNH XUẤT SẮC CÔNG TÁC HỘI VÀ PHONG TRÀO CỰU CHIẾN BINH NĂM 2025

Đại tá Nguyễn Văn Phơi

Phó Chủ tịch UBMTTQVN tỉnh, Chủ tịch Hội cựu chiến binh tỉnh



Lễ công bố, trao quyết định thành lập Hội cựu chiến binh xã, phường

Cùng với các đoàn thể chính trị xã hội thuộc tỉnh, thời gian qua, thực hiện nhiệm vụ công tác hội và phong trào Cựu chiến binh (CCB); Ban Thường vụ Hội CCB tỉnh đã tập trung chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện quyết liệt Hướng dẫn số 09/HD-CCB ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Trung ương CCB Việt Nam về thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức CCB cấp tỉnh, cấp xã tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Đề án số 16-ĐA/TU và Đề án số 17-ĐA/TU của Tỉnh ủy Đồng Nai ban hành đồng thời ngày 06 tháng 6 năm 2025 về sắp xếp, tinh gọn cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các Hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh và cấp xã.

Ban Thường vụ Tỉnh hội đã chủ động phối hợp với Ban Thường vụ Hội CCB tỉnh Bình Phước (cũ), cấp ủy, chính quyền các huyện, thành phố Biên Hòa và Long Khánh (trước khi kết thúc hoạt động Hội CCB cấp huyện) nhằm thống nhất nội dung thực hiện quy trình sáp nhập, sắp xếp bộ máy hội.

Đến nay bộ máy CCB tỉnh Đồng Nai (mới) có 01 Hội cấp tỉnh; 95 hội CCB cấp xã (72 xã và 23 phường), Hội Tổng Công ty cao su Đồng Nai; các hội khối 487; phân hội và tổ hội sẽ giữ nguyên như trước đây; số lượng hội viên khoảng 57.878 người. Theo quy định của Trung ương và tỉnh người đứng đầu Hội là Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cùng cấp

và đội ngũ cán bộ các phòng, cơ quan nghiệp vụ cấp tỉnh, cán bộ chuyên viên giúp việc xã, phường.

Không gian hoạt động rộng, địa bàn phức tạp (miền núi, vùng cao, vùng sâu, vùng xa, biên giới...); tính chất công việc khẩn trương, yêu cầu cao về chất lượng; đội ngũ cán bộ, nhất là cấp xã, phường bước đầu sẽ gặp khó khăn trong quản lý địa bàn; phương pháp, tác phong, điều hành công việc bước đầu sẽ bỡ ngỡ; phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ làm việc chưa thực sự đồng bộ. Song tinh thần chung của việc sắp xếp bộ máy CCB nói chung, thực hiện công tác hội và phong trào CCB nói riêng sau sáp nhập sẽ tốt hơn, phải thực hiện được ngay, không bị gián đoạn,

hoặc sót việc, quên việc, chậm trễ... ảnh hưởng đến công việc của khối mặt trận Tổ quốc và đoàn thể. Để thực hiện tốt vấn đề nêu trên, Hội CCB tỉnh yêu cầu các phòng nghiệp vụ cấp tỉnh và Hội CCB cấp xã, phường quán triệt, thực hiện tốt một số nội dung như:

Trước hết, tập trung làm tốt công tác quản lý, giáo dục chính trị, tư tưởng, nhất là tập trung quán triệt, giáo dục cho hội viên nắm vững đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước; nhất là chủ trương thực hiện chính quyền địa phương hai cấp cùng những biến động sâu sắc, diễn biến nhanh và phức tạp của tình hình thế giới, khu vực; tình hình bộ máy và nhiệm vụ của CCB sau sáp nhập... Trên cơ sở đó nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của hội viên trong thực hiện nhiệm vụ

Tiếp tục củng cố, kiện toàn bộ máy hội từ tỉnh đến xã, phường. Đồng thời, khẩn trương ban hành quy chế hoạt động, xác định rõ vị trí, vai trò của hội; mối quan hệ với cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội, quân sự, công an; bố trí chi hội, phân hội phù hợp với tình hình địa bàn và thực tiễn hoạt động; đặc biệt, phân công, giao nhiệm vụ rõ ràng, đúng chức trách, nhiệm vụ, xác định rõ trách nhiệm; tăng cường đổi mới phương pháp, tác phong công tác với phương châm năm chắc địa bàn, rõ nhiệm vụ, rõ công việc, rõ tiến độ thời gian, địa điểm và rõ trách nhiệm được giao. Tập trung chỉ đạo việc chuẩn bị nhân sự, văn kiện và các mặt công tác khác để tổ chức Đại hội CCB cấp tỉnh và cấp xã

sau khi có hướng dẫn của Trung ương hội, của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và cấp có thẩm quyền.

Khẩn trương tham mưu cho Ủy ban MTTQ Việt Nam và cấp ủy, chính quyền địa phương bổ sung nhiệm vụ công tác hội sau sáp nhập; nhất là những việc khó, việc mới, nhiệm vụ phát sinh; đồng thời đẩy mạnh thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ xác định từ đầu năm; tập trung thực hiện phong trào thi đua “CCB gương mẫu”, “CCB làm kinh tế giỏi”; phong trào xóa nhà tạm, nhà dột; thực hiện công tác đền ơn, đáp nghĩa, công tác dân vận, tôn giáo; hoạt động phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho hội viên và nhân dân; hoạt động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch...

Tiếp tục triển khai quyết liệt, đồng bộ các biện pháp nhằm thực hiện Chương trình hành động số 51-CTr/HCCB của Hội CCB tỉnh Đồng Nai (cũ) thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/CCB của Ban Chấp hành Trung ương hội về xây dựng hội CCB Việt Nam vững mạnh về chính trị, tư tưởng trong giai đoạn mới. Trọng tâm là ban hành kế hoạch thực hiện tốt các mục tiêu: 100% cơ quan cấp tỉnh và hội CCB các xã, phường vững mạnh về chính trị, tư tưởng; 100% hội viên kiên định vững vàng về chính trị, tư tưởng, không có hội viên “công thần”, “kiêu ngạo”, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, thoái hóa biến chất; xây dựng đội ngũ cán bộ đủ số lượng, chất lượng, có phẩm chất chính trị, đạo đức và năng lực công tác tốt; hàng năm có 90% tổ chức hội

và 80% hội viên hoàn tốt, trong đó có 20% hoàn thành xuất sắc, không có tổ chức hội và hội viên yếu kém.

Tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động công tác hội và phong trào CCB theo định kỳ và đột xuất với phương châm: cơ quan tỉnh hội thường xuyên tự kiểm tra, đồng thời tham mưu cho Ban Thường vụ hội CCB tỉnh kiểm tra các xã, phường. Nội dung tập trung vào đổi mới phương pháp, tác phong, phong cách, lề lối, chế độ làm việc của cơ quan; nhiệm vụ và chỉ tiêu công tác hội; hình thức, phương pháp kiểm tra kết hợp giữa trực tiếp đến cơ sở và báo cáo bằng văn bản. Sau kiểm tra có thông báo kết luận, biểu dương, phê bình và định hướng nhiệm vụ đối với đơn vị được kiểm tra. Tập trung khắc phục những hạn chế, thiếu đồng bộ về cơ sở vật chất; trọng tâm là tận dụng tối đa vật chất, phương tiện, máy móc hiện có để thực hiện nhiệm vụ.

Phát huy bản chất cách mạng và truyền thống của “Bộ đội Cụ Hồ”, truyền thống “trung thành, đoàn kết, gương mẫu, đổi mới” của CCB Việt Nam, truyền thống cách mạng của 2 địa phương Đồng Nai (cũ) và Bình Phước (cũ), truyền thống của tỉnh Đồng Nai mới, tin tưởng rằng các tổ chức hội và hội viên CCB, Cựu quân nhân tình nhà sẽ vượt qua khó khăn, đoàn kết, thống nhất quyết tâm hoàn thành xuất sắc công tác hội và phong trào CCB năm 2025, tạo đà cho các năm tiếp theo.

KẾT QUẢ TINH GỌN BỘ MÁY HÀNH CHÍNH TỈNH ĐỒNG NAI SAU SÁP NHẬP

Trần Thị Hiền
Sở Nội vụ



Quang cảnh Kỳ họp thứ nhất HĐND tỉnh Đồng Nai khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026

Trong bối cảnh thực hiện chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước về tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hiệu quả, việc sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh là một bước đi chiến lược, có tính chất đột phá. Căn cứ Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị Trung ương 11 khóa XIII và các kết luận quan trọng của Bộ Chính trị, Ban Bí thư (số 127-KL/TW và số 137-KL/TW), việc sáp nhập tỉnh Đồng Nai với tỉnh Bình Phước theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội không chỉ là sự kiện mang ý nghĩa hành chính – lãnh thổ, mà còn là cơ hội để tổ chức lại bộ máy chính quyền theo hướng tinh gọn, đồng bộ và hiện đại.

Thực hiện chỉ đạo của Trung ương và Ban Chỉ đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh Đồng Nai đã khẩn trương xây dựng Đề án 01/ĐA-UBND ngày 26/7/2025 và được

HĐND tỉnh Đồng Nai kỳ họp thứ nhất khóa X nhiệm kỳ 2021-2026 thông qua tại Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 về việc thành lập cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai. Việc xây dựng Đề án không chỉ tuân thủ định hướng “tinh – gọn – mạnh – hiệu năng – hiệu lực – hiệu quả” mà còn là tiền đề để nâng cao chất lượng điều hành, phục vụ tốt hơn yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh trong giai đoạn mới.

Sau khi thực hiện hợp nhất, tỉnh Đồng Nai đã cơ cấu lại tổ chức bộ máy hành chính cấp tỉnh theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Theo đó, tổng số cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (mới) chỉ còn 14 cơ quan (các sở: Tài chính; Tư pháp; Nội vụ; Công Thương; Nông nghiệp và Môi trường; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Khoa học và Công nghệ; Dân tộc và

Tôn giáo; Y tế; Giáo dục và Đào tạo; Xây dựng; Ngoại vụ; Văn phòng UBND tỉnh và Thanh tra tỉnh) và 01 tổ chức hành chính trực thuộc (Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế), giảm 15 cơ quan so với trước đây – tương đương tỷ lệ giảm 50% (so với 30 sở và tổ chức tương đương trước sáp nhập).

Cùng với đó, ở cấp phòng, số lượng phòng chuyên môn trực thuộc các sở cũng được rà soát, sắp xếp lại từ 193 phòng xuống còn 106, giảm 87 đầu mối, tương ứng tỷ lệ giảm 45,07%. Đây là một kết quả nổi bật, cho thấy quyết tâm chính trị cao của tỉnh Đồng Nai trong quá trình tổ chức lại bộ máy hành chính.

Quá trình sắp xếp được thực hiện trên cơ sở bám sát định hướng của Ban Chỉ đạo Trung ương về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, đồng thời



Các đại biểu HĐND tỉnh biểu quyết tại Kỳ họp thứ nhất HĐND tỉnh Đồng Nai khóa X

phù hợp với quy định tại Nghị định của Chính phủ về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh. Việc tinh gọn bộ máy không chỉ giảm đầu mối, mà còn góp phần khắc phục tình trạng trùng lặp chức năng, tăng hiệu suất quản lý, điều hành.

Đặc biệt, để đảm bảo không có khoảng trống pháp lý và không gián đoạn hoạt động của bộ máy mới, ngay sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết về việc thành lập và tổ chức lại các cơ quan chuyên môn, các sở ngành đã khẩn trương trình UBND tỉnh ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng cơ quan. Nhờ đó, hệ thống cơ quan chuyên môn cấp tỉnh đã nhanh chóng ổn định, vận hành thông suốt, đảm bảo tính liên tục, hiệu lực và hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh sau sáp nhập.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình sáp nhập tỉnh không chỉ mang lại lợi ích mà còn đặt ra nhiều thách thức trong công tác quản lý nhà nước. Một mặt, việc sáp nhập giúp tinh gọn bộ máy, giảm đầu mối các tổ chức hành chính, tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động. Nhưng

mặt khác, việc tổ chức lại bộ máy trong điều kiện địa bàn rộng lớn, dân số đông, nhu cầu phục vụ ngày càng cao, đang tạo ra sức ép không nhỏ đối với hệ thống chính quyền địa phương.

Trước hết, khối lượng công việc phát sinh sau khi sắp xếp là rất lớn, trong khi số lượng đầu mối và biên chế tinh giản, đòi hỏi mỗi cán bộ công chức, viên chức phải đảm nhiệm nhiều nhiệm vụ hơn, làm việc với cường độ cao hơn. Điều này dễ dẫn đến nguy cơ quá tải, ảnh hưởng đến chất lượng giải quyết công việc nếu không có giải pháp điều hành linh hoạt và công cụ hỗ trợ phù hợp.

Bên cạnh đó, việc hợp nhất các cơ quan chuyên môn từ hai tỉnh với đặc thù, phương thức quản lý và văn hóa hành chính khác nhau cũng đòi hỏi thời gian để thích nghi, điều chỉnh. Sự khác biệt trong quy trình, phần mềm, cách thức điều hành... nếu không được đồng bộ hóa nhanh chóng, có thể tạo ra sự gián đoạn nhất định trong hoạt động quản lý, phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Đồng thời, việc tổ chức lại các đơn vị hành chính, phân định lại chức năng nhiệm vụ, phân cấp quản lý và mối

quan hệ phối hợp giữa cấp tỉnh – xã cần được điều chỉnh phù hợp, nhằm đảm bảo nguyên tắc “một việc – một đầu mối – một người chịu trách nhiệm”.

Để vượt qua những thách thức này, tỉnh Đồng Nai xác định một số giải pháp trọng tâm trong thời gian tới; trong đó, đặc biệt chú trọng việc tăng cường đào tạo, bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan, đơn vị nhất là chính quyền cấp xã nhằm đảm bảo năng lực thích ứng nhanh với cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ mới. Tập trung hoàn thiện các quy định pháp lý liên quan chức năng, nhiệm vụ, quy trình phối hợp; đồng thời chuẩn hóa hạ tầng công nghệ thông tin, triển khai mạnh mẽ chuyển đổi số để nâng cao năng suất lao động, đảm bảo hiệu quả phục vụ. Thường xuyên nắm bắt tình hình thực tiễn, lắng nghe phản ánh từ cơ sở để điều chỉnh kịp thời những bất cập trong tổ chức bộ máy, không để khoảng cách hành chính ảnh hưởng đến người dân và doanh nghiệp.

Trong bối cảnh khối lượng công việc ngày càng gia tăng, yêu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng cao, những khó khăn, vướng mắc trong giai đoạn đầu sáp nhập tổ chức bộ máy hành chính cấp tỉnh và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp là điều khó tránh khỏi. Với sự chỉ đạo quyết liệt của cấp ủy, chính quyền, sự chủ động, linh hoạt từ các cơ quan hành chính và tinh thần đồng thuận, trách nhiệm cao của đội ngũ cán bộ, công chức, tỉnh Đồng Nai có đầy đủ nền tảng để vượt qua giai đoạn chuyển tiếp, nhanh chóng ổn định tổ chức và phát huy hiệu quả hoạt động của bộ máy mới.

HIỆU QUẢ CÔNG TÁC CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH Ở XÃ ĐẠI PHƯỚC

Nguyễn Thị Chi

Văn phòng HĐND và UBND xã Đại Phước



*Ông Hà Thanh Tùng - Phó Giám đốc Sở Nội vụ và ông Phan Chí Thảo
- Phó Chủ tịch UBND xã trao Giấy chứng nhận kết hôn cho công dân*

Xác định, cải cách hành chính là một trong những giải pháp đột phá chiến lược, có ý nghĩa quyết định đối với phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân. Trong đó, cải cách thủ tục hành chính là bộ phận trọng tâm, then chốt, trực tiếp tác động đến đời sống người dân, hoạt động của doanh nghiệp, góp phần loại bỏ rào cản, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng bền vững. Ngay từ những ngày đầu

triển khai mô hình chính quyền hai cấp, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã Đại Phước đã xác định cải cách thủ tục hành chính là nhiệm vụ chính trị quan trọng, gắn liền với mục tiêu xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, liêm chính, phục vụ Nhân dân. Với quyết tâm cao, xã đã tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ nhiều giải pháp và đạt được những kết quả rõ nét.

Với phương châm đổi mới toàn diện, lấy sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo, Ủy ban nhân dân xã đã

vận hành hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công xã theo cơ chế “một cửa, một cửa liên thông”, hiện đại, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin. Tính đến nay, xã đã tiếp nhận và giải quyết 4.763 hồ sơ, trong đó 98,2% hồ sơ thực hiện trực tuyến, 99,9% giải quyết trước hạn. Đáng chú ý, toàn kỳ chỉ ghi nhận 3 phản ánh của người dân trên tổng đài 1022, chủ yếu liên quan đến hồ sơ tồn đọng từ trước. Song song đó, các dịch vụ công trực tuyến được đẩy mạnh. 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được



Đoàn viên thanh niên xã hỗ trợ công dân giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

ký số; 99% hồ sơ thanh toán phí, lệ phí trực tuyến; toàn bộ hồ sơ khai thác dữ liệu dân cư điện tử. Đây là bước chuyển căn bản, vừa tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân, vừa đặt nền móng xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung, góp phần nâng cao chất lượng công dân số.

Đại Phước không chỉ chú trọng kết quả giải quyết thủ tục hành chính mà còn tích cực sáng tạo các mô hình cải cách hành chính thiết thực, hiệu quả để xây dựng hình ảnh chính quyền địa phương gần gũi, thân thiện với Nhân dân, doanh nghiệp. Có thể, kể đến quy trình xử lý hồ sơ ngoài phạm vi thủ tục hành chính, giúp giảm việc đi lại, rút ngắn thời gian giải quyết cho người dân. Hay mô hình bố trí nước uống miễn phí tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. Đặc biệt, xã phối hợp công ty Hwaseung Vina tổ chức điểm tư vấn, tuyển dụng lao động sau khi

giải quyết thủ tục chứng thực giấy tờ, hồ sơ xin việc làm của người dân tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

Bên cạnh kết quả đạt được, phải thẳng thắn nhìn nhận công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn xã còn một số khó khăn, hạn chế như việc tái sử dụng dữ liệu chưa cao; chữ ký số công dân chưa nhiều để thực hiện ký điện tử khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến; trình độ công dân số ở một số nơi chưa theo kịp với xã hội số phát triển từng ngày; một số chỉ số về cải cách hành chính, chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp còn chưa cao tương xứng với điều kiện của xã.

Trong thời gian tới, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Đại Phước sẽ tiếp tục đoàn kết, đổi mới, quyết tâm đẩy mạnh cải cách hành chính. Trong đó, cải cách đồng bộ, gắn cải cách thủ tục hành chính với cải cách thể chế,

bộ máy, công vụ. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ và chuyển đổi số, coi đây là động lực then chốt trong cải cách hành chính. Từ đó, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, gia tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến và thanh toán trực tuyến, đẩy mạnh khai thác dữ liệu số hóa, phục vụ Nhân dân nhanh chóng, thuận tiện hơn. Đồng thời, tăng cường công tác tự kiểm tra, kiểm soát thủ tục hành chính; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh công tác cải cách hành chính. Phấn đấu xây dựng chính quyền xã Đại Phước hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tạo chìa khóa khơi thông các nguồn lực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cũng như nâng cao niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

GƯƠNG SÁNG NGÀNH TƯ PHÁP - LÀM THEO LỜI BÁC ĐỂ VỮNG BƯỚC

Nguyễn Đăng Khoa
Văn phòng Sở Tư pháp



Ông Từ Đình Khôi – phát biểu góp ý các Dự án Luật

Ông Từ Đình Khôi, sinh năm 1980, hiện là Phó Trưởng phòng Phòng Xây dựng và Phổ biến pháp luật – Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai. Với trình độ Thạc sĩ Luật và Cao cấp lý luận chính trị, ông đã trải qua nhiều vị trí công tác, bao gồm cả Phó Trưởng phòng Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp từ tháng 1/2020 đến 7/2022. Mỗi bước đi trong sự nghiệp của ông đều thể hiện sự tận tâm, chuyên nghiệp và tinh thần đổi mới.

Những thành tích nổi bật và sáng kiến đột phá

Giai đoạn 2021-2025 là một chặng đường đầy thách thức, đặc biệt với ảnh

hưởng của dịch COVID-19. Trước những khó khăn này, ông Từ Đình Khôi đã thể hiện bản lĩnh của một cán bộ lãnh đạo, không chỉ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn mà còn có nhiều sáng kiến đột phá mang lại hiệu quả thiết thực, cụ thể:

Sáng kiến trong giải quyết thủ tục hành chính và phòng, chống dịch COVID-19” Khi còn là Phó Trưởng phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp, ông đã kịp thời tham mưu cho lãnh đạo ban hành các công văn hướng dẫn nghiệp vụ hộ tịch, quốc tịch, chứng thực. Đặc biệt, trong bối cảnh dịch bệnh, ông đã chủ động tham mưu gia hạn thời gian

giải quyết các thủ tục hành chính có yếu tố nước ngoài và đề xuất cải tiến quy trình, rút ngắn thời gian cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

Kiến tạo và hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật: Từ tháng 8/2022 đến nay, trên cương vị Phó Trưởng phòng Xây dựng và Phổ biến, giáo dục pháp luật, ông Từ Đình Khôi đã phát huy tối đa năng lực chuyên môn để tham mưu, chỉ đạo và trực tiếp thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL). Dưới sự tham mưu của ông, Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành nhiều VBQPPL quan trọng, đảm



Ông Từ Đình Khôi (đứng thứ hai từ bên phải) nhận khen thưởng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW

bảo tính thống nhất, hợp hiến, hợp pháp và khả thi.

Đáng chú ý là sáng kiến “Đổi mới phương pháp thực hiện công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo chuyên đề”. Sáng kiến này đưa ra các giải pháp mới để nâng cao chất lượng tự kiểm tra văn bản, bao gồm: tăng cường phối hợp, lấy ý kiến từ đối tượng chịu sự tác động và sử dụng hiệu quả các phần mềm, cơ sở dữ liệu quốc gia. Nhờ đó, công tác này đã đạt hiệu quả cao, tiết kiệm chi phí và kịp thời phát hiện những văn bản trái pháp luật để kiến nghị sửa đổi, bổ sung.

Đồng thời, đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hỗ trợ doanh nghiệp: Ông Từ Đình Khôi đã tham mưu tổ chức thành công nhiều hội nghị, hội thi tìm hiểu pháp luật và đặc biệt là các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến, thu hút hàng trăm nghìn lượt tham gia, giúp lan tỏa kiến thức pháp luật đến

đồng bào người dân, học sinh, sinh viên và doanh nghiệp.

Để đạt được những thành tựu trên, ông Từ Đình Khôi luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm. Ông luôn gương mẫu, kiên quyết trong tự phê bình và phê bình, bảo vệ sự đoàn kết nội bộ. Ông cũng có lối sống giản dị, lành mạnh, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và không vi phạm những điều đảng viên không được làm. Những nỗ lực và cống hiến của ông Từ Đình Khôi đã được ghi nhận xứng đáng bằng nhiều danh hiệu và hình thức khen thưởng cao quý:

- Huân chương Lao động hạng Ba do Chủ tịch nước trao tặng.
- Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai, vì thành tích đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền.
- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai vì có thành tích xuất sắc trong

phong trào thi đua yêu nước.

- Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

Chiến sĩ thi đua cơ sở và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong các năm.

Những thành tích này không chỉ là sự công nhận đối với cá nhân ông mà còn là niềm tự hào của Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai, là minh chứng sống động cho tinh thần thi đua yêu nước và cống hiến.

Ông Từ Đình Khôi là một tấm gương sáng về tinh thần trách nhiệm, sự tận tụy và sáng tạo trong công việc. Những đóng góp của ông đã góp phần quan trọng vào việc xây dựng một hệ thống pháp luật vững mạnh, minh bạch và hiệu quả, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân và doanh nghiệp. Ông xứng đáng là một gương điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua yêu nước, là nguồn cảm hứng cho toàn thể cán bộ, công chức học tập và noi theo.

NÂNG CAO KIẾN THỨC PHÒNG, CHỐNG HIV/AIDS THÔNG QUA CÂU LẠC BỘ “TUỔI TRẺ PHÒNG CHỐNG MA TÚY”

Dương Cẩm Diệp
Trường Đại học Đồng Nai



Ra mắt Câu lạc bộ truyền thông

HIV/AIDS vẫn là mối đe dọa sức khỏe nghiêm trọng tại Việt Nam. Theo thống kê, mỗi ngày có khoảng 7 ca nhiễm HIV mới, với phần lớn nạn nhân nằm trong độ tuổi thanh thiếu niên. Tại các trường học, nhiều sinh viên vẫn chưa được trang bị đầy đủ kiến thức về sức khỏe sinh sản, an toàn tình dục, cũng như cách phòng chống HIV một cách hiệu quả.

Nhận thấy tình hình thực tế ấy, “Câu lạc bộ Truyền thông Phòng, chống tác hại của chất kích thích” hay gọi tắt CÂU LẠC BỘ “TUỔI TRẺ PHÒNG CHỐNG MA TÚY” trường Đại học Đồng Nai đã triển khai nhiều hoạt động nhằm trang bị kiến thức về phòng chống HIV/AIDS dành cho thanh thiếu niên với mục tiêu: (i) Nâng cao nhận thức của sinh viên về sức khỏe sinh sản, an toàn tình dục, HIV/AIDS và các vấn đề liên quan. (ii) Thay đổi hành vi khuyến khích sinh viên thực hiện các

hành vi bảo vệ sức khỏe như sử dụng bao cao su, xét nghiệm HIV định kỳ, sống lành mạnh. (iii) Xây dựng cộng đồng sinh viên, thanh niên quan tâm đến sức khỏe và sẵn sàng hỗ trợ lẫn nhau.

Mỗi năm, Câu lạc bộ đã tổ chức các hoạt động tuyên truyền, truyền thông về sức khỏe sinh sản, an toàn tình dục và phòng chống HIV/AIDS với nhiều hình thức khác nhau như truyền thông, tọa đàm, hội thi sân khấu hóa dưới sự chỉ đạo của Đoàn - Hội Trường Đại học Đồng Nai và sự giám sát chuyên môn từ đội ngũ bác sĩ từ Doanh nghiệp Xã hội Glink Việt Nam. Các hoạt động này đã góp phần nâng cao nhận thức của sinh viên, thanh thiếu niên về các vấn đề sức khỏe sinh sản, trang bị kiến thức và kỹ năng phòng tránh các bệnh lây truyền qua đường tình dục, đặc biệt là HIV/AIDS.

Câu lạc bộ với nhiều hoạt động nổi bật

Trong quá trình triển khai, Câu lạc bộ đã tổ chức nhiều hoạt động đa dạng và có sức lan như:

Tọa đàm và hội thảo chuyên đề: Tổ chức các buổi trao đổi với chuyên gia về HIV/AIDS, sức khỏe sinh sản và các biện pháp an toàn tình dục. Tạo cơ hội cho sinh viên đặt câu hỏi và thảo luận, giúp xóa bỏ những e ngại khi tiếp cận vấn đề này.

Workshop và trò chơi tương tác: Thông qua các trò chơi và kịch tình huống, sinh viên được thực hành kỹ năng ứng xử và phòng tránh các tình huống nguy cơ. Các hoạt động này vừa vui nhộn, vừa giúp sinh viên ghi nhớ kiến thức một cách tự nhiên.

Tầm soát sức khỏe cho sinh viên:



Quang cảnh buổi truyền thông cho sinh viên

Phối hợp với Doanh nghiệp Xã hội Glink Việt Nam, Câu lạc bộ đã tổ chức các đợt tầm soát sức khỏe miễn phí cho sinh viên tại Trường Đại học Đồng Nai. Hoạt động này không chỉ cung cấp dịch vụ xét nghiệm HIV miễn phí mà còn tư vấn sức khỏe và giải đáp các thắc mắc liên quan đến dự phòng HIV.

Tập huấn cho cán bộ Đoàn Hội: Đào tạo gần 200 cán bộ Đoàn Hội, giúp họ trở thành đội ngũ nòng cốt tuyên truyền trong trường học và cộng đồng. Những cán bộ này tiếp tục lan tỏa thông điệp thông qua các buổi sinh hoạt, sự kiện ngoại khóa.

Cấp phát tài liệu và công cụ hỗ trợ: Cung cấp tài liệu, poster và bao cao su miễn phí để sinh viên tham khảo và thực hành đeo bao cao su đúng cách tại các buổi tập huấn, khuyến khích sinh viên thực hành lối sống an toàn và có trách nhiệm.

Với tinh thần nhiệt huyết và nỗ lực không ngừng của các thành viên Câu lạc bộ, những hoạt động tuyên truyền mà Câu lạc bộ tổ chức đã mang lại nhiều kết quả tích cực với hơn 2.400 sinh viên tham gia các hoạt động và nhận được

kiến thức bổ ích; hơn 300 sinh viên được kiểm tra sức khỏe miễn phí và tư vấn chuyên sâu qua sự phối hợp với Glink Việt Nam; hơn 2.600 tài liệu, ấn phẩm, bao cao su được phát miễn phí; gần 200 cán bộ Đoàn Hội được đào tạo, là đội ngũ tuyên truyền kiến thức tạo nền tảng nhân lực bền vững cho các chiến dịch tuyên truyền. Nhiều sinh viên đã chủ động xét nghiệm HIV định kỳ, sử dụng bao cao su và xây dựng lối sống lành mạnh. Sinh viên đã được củng cố kiến thức cơ bản và tìm hiểu sâu hơn về các

vấn đề sức khỏe sinh sản, an toàn tình dục, HIV/AIDS và các biện pháp phòng tránh. Tạo ra một cộng đồng sinh viên quan tâm đến sức khỏe và sẵn sàng hỗ trợ lẫn nhau.

Các hoạt động mà Câu lạc bộ đã và đang thực hiện không chỉ dừng lại ở tuyên truyền lý thuyết mà đã thực sự đi vào thực tế với những kết quả đáng ghi nhận.

Những hoạt động mà Câu lạc bộ thực hiện không chỉ giúp sinh viên nhận thức rõ hơn về nguy cơ của HIV/AIDS mà còn thay đổi hành vi của chính họ, từ đó tạo nên hiệu ứng lan tỏa tích cực đến gia đình và xã hội. Đây chính là giá trị bền vững mà Câu lạc bộ muốn mang lại.

Câu lạc bộ không chỉ là nơi truyền đạt kiến thức, mà còn là một môi trường để rèn luyện kỹ năng, xây dựng ý thức trách nhiệm và tình yêu thương cộng đồng. Chúng tôi tin rằng, cùng với sự chung tay của tất cả mọi người, những hành động nhỏ ngày hôm nay sẽ tạo nên những thay đổi lớn cho ngày mai.



Tổ chức tọa đàm cùng các chuyên gia

LAN TỎA PHÁP LUẬT GIỮA ĐẠI NGÀN: HÀNH TRÌNH KẾT NỐI CON NGƯỜI VỚI THIÊN NHIÊN BẰNG TRI THỨC PHÁP LUẬT

Vũ Thị Mai Thi

Khu Bảo tồn thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai



Hội thi tìm hiểu về môi trường và đa dạng sinh học năm 2025

Khu Bảo tồn thiên nhiên – Văn hóa Đồng Nai (viết tắt là Khu Bảo tồn) là một trong những khu bảo tồn lớn và tiêu biểu của cả nước, hội tụ nhiều giá trị về sinh thái, môi trường và lịch sử cách mạng. Với hệ sinh thái rừng nhiệt đới điển hình, nơi đây là mái nhà chung của hàng nghìn loài động, thực vật, trong đó có nhiều loài quý hiếm như gõ đỏ, cẩm lai, dầu rái, voi châu Á, bò tót, chà vá chân đen... Cùng với ba di tích lịch sử cấp quốc gia gồm: Căn cứ Trung ương Cục miền Nam, Căn cứ Khu ủy miền Đông Nam bộ và Địa đạo Suối Linh tạo nên một mô hình quản lý độc đáo, toàn diện

trở thành điểm đến giáo dục truyền thống và phổ biến pháp luật hiệu quả.

Trong nhiều năm qua, Khu Bảo tồn đã chủ trì thực hiện các chuyên đề tuyên truyền pháp luật lâm nghiệp, phòng cháy, chữa cháy rừng, hoạt động thủy sản và quy định xử phạt hành chính về bảo vệ rừng cho hàng ngàn lượt người dân sinh sống xung quanh khu vực. Mỗi viên chức tại Khu Bảo tồn đều là một tuyên truyền viên pháp luật góp phần lan tỏa kiến thức pháp lý đến cộng đồng. Ban truyền thông và Tổ pháp chế Khu Bảo tồn thường xuyên cập nhật, phổ biến các văn bản pháp luật liên quan đến

Khu Bảo tồn mới ban hành, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

Khu Bảo tồn cũng ứng dụng hiệu quả công nghệ số như: quản lý rừng bằng phần mềm Smart, cập nhật văn bản pháp luật qua hệ thống mạng nội bộ, tổ chức truyền thông trên các nền tảng mạng xã hội. Trang thông tin điện tử của đơn vị thường xuyên cập nhật văn bản pháp luật mới, các vụ việc điển hình liên quan đến vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ rừng, khai thác thủy sản.

Bên cạnh lực lượng chuyên trách,



Hoạt động của các CLB Xanh tham gia hưởng ứng ngày Voi thế giới

Khu Bảo tồn còn triển khai hiệu quả nhiều mô hình cộng đồng, tiêu biểu là Câu lạc bộ Xanh. Đây là nơi quy tụ người dân sống gần rừng cùng tham gia tuyên truyền pháp luật và bảo vệ rừng. 11 CLB Xanh đang hoạt động thường xuyên tại các khu dân cư vùng đệm. Thông qua các buổi sinh hoạt đã tuyên truyền các quy định pháp luật mới có liên quan đến công tác quản lý bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học và bảo vệ vùng đất ngập nước nội địa hồ Trị An cho các thành viên các Câu lạc bộ. Nhờ vậy, các chủ trương pháp luật đã dần thấm sâu vào từng hộ dân, từ đó tạo nên “lá chắn pháp luật” vững chắc bảo vệ đại ngàn.

Không chỉ tập trung vào người lớn, Khu Bảo tồn còn chú trọng tuyên truyền pháp luật đến thế hệ trẻ. Các hoạt động trải nghiệm như “Hành trình về nguồn”, “Một ngày làm chiến sĩ”, “Tìm hiểu rừng và di tích” được tổ

chức nhân các ngày như: Ngày Môi trường Thế giới, Ngày Đa dạng sinh học, Ngày Voi thế giới... Thông qua trò chơi tìm hiểu luật, các hoạt động thực địa, vẽ tranh học sinh được tiếp cận kiến thức pháp luật một cách sinh động, từ đó hình thành ý thức sống có trách nhiệm với thiên nhiên và xã hội.

Một điểm nhấn nổi bật khác là việc lồng ghép nội dung pháp luật vào các tour du lịch trải nghiệm, du lịch về nguồn. Du khách không chỉ được nghe kể về các loài động vật quý hiếm hay dấu tích chiến khu xưa, mà còn được hướng dẫn cụ thể về các quy định pháp lý trong khai thác, vận chuyển động vật rừng, sử dụng sản phẩm rừng. Chính sự lồng ghép linh hoạt giữa giáo dục và giải trí đã biến mỗi hành trình đến với Khu Bảo tồn trở thành một dịp để học, để hiểu, để nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, đơn vị vẫn gặp không ít khó khăn như địa bàn rộng, các cụm dân cư sống xen kẽ trong rừng, không tập trung; địa hình phức tạp; trình độ nhận thức pháp luật chưa đồng đều tại các khu vực vùng sâu nên công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cũng gặp khó khăn. Trước thực trạng đó, Khu Bảo tồn đã chủ động kiến nghị tăng cường tập huấn pháp luật cho cán bộ, bổ sung thiết bị phục vụ kiểm tra và kiểm soát vi phạm.

Trong thời gian tới, Khu Bảo tồn đề xuất các ngành, các cấp tiếp tục quan tâm hỗ trợ để mở rộng quy mô các chương trình tuyên truyền pháp luật gắn với giáo dục truyền thống và bảo vệ môi trường. Đồng thời, tăng cường phối hợp trong các sự kiện trọng điểm nhằm lan tỏa thông điệp sống xanh, sống đúng pháp luật đến đông đảo người dân.

ĐỘI QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG SỐ 8 TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT

Trần Thị Ngọc Quyền
Sở Công Thương



Kiểm soát viên kiểm tra hàng hoá tại cơ sở kinh doanh

Thực hiện chỉ đạo của Chi cục quản lý thị trường tỉnh Đồng Nai, UBND các xã, phường do Đội quản lý thị trường (QLTT) số 8 phụ trách. Theo đó, Đội quản lý thị trường (QLTT) số 8 đã và đang triển khai đợt cao điểm tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật đến các cá nhân, tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn, đặc biệt trong bối cảnh tỉnh thực hiện quá trình sáp nhập theo chủ trương chung của Trung ương. Trong quá trình thực hiện công tác quản lý địa bàn, cập nhật thông tin cá nhân,

tổ chức sản xuất, kinh doanh trên địa bàn mới, Đội QLTT số 8 tăng cường công tác quản lý địa bàn, thực hiện công tác tuyên truyền, cam kết đến các cá nhân, tổ chức kinh doanh trên địa bàn cam kết không kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng hóa không đảm bảo an toàn thực phẩm, không kinh doanh hàng cấm (thuốc lá nhập lậu, pháo nổ...) nhằm đảm bảo thị trường ổn định, bảo vệ quyền lợi chính đáng của người tiêu dùng và hỗ trợ hoạt động sản xuất, kinh doanh chân chính.

Nội dung trọng tâm tuyên truyền, phổ biến tập trung vào các hành vi bị nghiêm cấm theo quy định Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật Phòng, chống hàng giả, Luật Dược: Sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc, xuất xứ. Buôn bán thuốc giả, thuốc không đạt tiêu chuẩn chất lượng, không có giấy phép lưu hành. Thay đổi nhãn mác, bao bì để lừa dối người tiêu dùng. Tàng trữ, vận chuyển hàng hóa nhập lậu, hàng hóa chưa được phép lưu hành. Sử dụng hóa đơn, chứng từ giả trong hoạt động thương mại.

Các hành vi vi phạm sẽ bị xử lý nghiêm khắc theo các hình thức như xử phạt hành chính có thể lên tới hàng trăm triệu đồng tùy theo mức độ vi phạm (theo Nghị định số 24/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo quy định tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt



Thực hiện cam kết với cơ sở

động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí...).

Tịch thu hàng hóa, phương tiện vi phạm, buộc tiêu hủy hàng giả, hàng không đạt chất lượng.

Đình chỉ hoạt động kinh doanh, thu hồi giấy phép kinh doanh trong thời gian nhất định.

Xử lý hình sự đối với hành vi có dấu hiệu phạm tội theo quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đặc biệt đối với hành vi sản xuất, buôn bán thuốc giả, thực phẩm chức năng giả.

Theo đó, tuyên truyền, khuyến nghị đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh chỉ kinh doanh hàng hóa có nguồn gốc,

xuất xứ rõ ràng, được phép lưu hành. Tuyệt đối không tiếp tay tiêu thụ hàng giả, hàng nhái, hàng nhập lậu. Chủ động cập nhật thông tin pháp luật mới, thường xuyên phối hợp với lực lượng chức năng để được hướng dẫn, hỗ trợ.

Đội quản lý thị trường (QLTT) số 8 được giao phụ trách 08 phường, xã trên địa bàn, trong đó đặc biệt là các xã: Phú Nghĩa, Bù Gia Mập, Đăk Ô, Đakia (thuộc huyện Bù Gia Mập cũ) có hơn 36,6% dân số là đồng bào dân thiểu số với khoảng 23 thành phần dân tộc cùng sinh sống, người S'tiêng là dân tộc bản địa và chiếm đa số trong cộng đồng các dân tộc thiểu số ở đây. Ngoài ra, còn có một số ít người Hoa, Khmer, Nùng, Tày... nên phần nào gặp khó khăn trong công tác tuyên truyền, phổ biến

pháp luật.

Tuy nhiên với sự đoàn kết, nỗ lực cố gắng của cả Đội. Kết quả trong những tháng đầu năm 2025, Đội đã thực hiện tuyên truyền, vận động, ký cam kết đối với 30 tổ chức, cá nhân kinh doanh ký cam kết không buôn lậu, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng và gian lận thương mại.

Qua đó, tình hình giá cả hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn cơ bản ổn định. Nguồn cung - cầu các mặt hàng thiết yếu được đảm bảo, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân. Các tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chấp hành tốt quy định của pháp luật trong kinh doanh, không có hiện tượng khan hiếm, đầu cơ, găm hàng chờ tăng giá. Công tác quản lý thị trường đã có những chuyển biến tích cực.

Để khắc phục khó khăn, hạn chế, nâng cao hơn nữa hiệu quả quản lý nhà nước trong thời gian tới, Đội quản lý thị trường (QLTT) số 8 sẽ đổi mới hình thức tuyên truyền chia sẻ những tin, bài, tài liệu thông qua các kênh xã hội chính thống. Tập trung vào các dịp lễ, tết, mùa tựu trường, thời điểm có nguy cơ gia tăng hàng giả, hàng kém chất lượng. Phân công công chức quản lý địa bàn chủ động nắm tình hình, đề xuất nội dung tuyên truyền sát thực tế. Kết hợp công tác tuyên truyền với kiểm tra, kiểm soát nhằm răn đe và hướng dẫn tổ chức, cá nhân tuân thủ pháp luật. Tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm định kỳ nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, bám sát tình hình thị trường và nhận thức của người dân, doanh nghiệp.

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA HỘI LUẬT GIA TRONG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 66-NQ/TW NGÀY 30/4/2025 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ ĐỔI MỚI CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ THI HÀNH PHÁP LUẬT

Phạm Thị Phương
Hội Luật gia



Quang cảnh Hội nghị Ban chấp hành Hội luật gia tỉnh

Trong bối cảnh đất nước ta bước vào kỷ nguyên phát triển mới với nhiều thời cơ và thách thức đan xen, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về “Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới”. Đây là một nghị quyết chuyên đề có ý nghĩa chiến lược, chứa đựng những quyết sách đột phá nhằm tạo động lực mạnh mẽ cho công cuộc phát triển quốc gia. Nghị quyết số 66-NQ/TW ra đời thể hiện quyết tâm chính trị cao nhất trong việc cải cách thể chế, hiện đại hóa hệ thống pháp luật, đưa đất nước vươn mình giàu mạnh, hùng cường trong thế kỷ XXI.

Nghị quyết đặt ra mục tiêu đến năm 2030 xây dựng hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất,

công khai, minh bạch, khả thi với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán. Pháp luật mới phải tạo điều kiện pháp lý vững chắc cho việc tinh gọn bộ máy nhà nước và tháo gỡ điểm nghẽn phát triển. Mục tiêu đến năm 2030, Việt Nam là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao.

Trong đó: Năm 2025, cơ bản hoàn thành việc tháo gỡ những “điểm nghẽn” do quy định pháp luật; Năm 2027, hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản pháp luật bảo đảm cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy nhà nước theo mô hình chính quyền 3 cấp; Năm 2028, hoàn thiện hệ thống pháp luật về đầu tư, kinh doanh, góp phần đưa môi trường đầu tư của Việt Nam nằm trong nhóm 3 nước dẫn đầu ASEAN.

Tầm nhìn đến năm 2045, Việt Nam có hệ thống pháp luật chất lượng cao, hiện đại, tiệm cận chuẩn mực quốc tế, phù hợp với thực tiễn của đất nước. Pháp luật được thực hiện nghiêm minh, tôn trọng và bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân. Pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể. Quản trị quốc gia hiện đại với bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Đây là cơ sở để Việt Nam trở thành quốc gia phát triển, có thu nhập cao.

Trải qua 36 năm xây dựng và phát triển (1989 - 2025), Hội Luật gia tỉnh Đồng Nai là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, hiện có 2.112 hội viên trên toàn tỉnh đang hoạt động trong nhiều lĩnh vực, là lực lượng có chuyên môn, gần bó với thực tiễn, do đó, Hội Luật gia có lợi thế đặc biệt trong công tác xây dựng và



Hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại xã Lộc Ninh

thi hành pháp luật. Thời gian qua, Hội Luật gia đã xác định tham gia góp ý các dự án luật theo yêu cầu của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; rà soát, thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương là một nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên. Song song với xây dựng pháp luật, Hội Luật gia cũng rất chú trọng công tác thi hành pháp luật như: công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; công tác tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý; công tác hòa giải ở cơ sở; công tác giám sát, phản biện xã hội. . .

Trên cơ sở định hướng của Kế hoạch số 42/KH-ĐU ngày 01/08/2025 của Đảng ủy Trung ương Hội Luật gia Việt Nam triển khai thực hiện Nghị quyết 66-NQ/TW trong toàn hệ thống Hội Luật gia Việt Nam, tại Hội nghị Ban Chấp hành Hội Luật gia tỉnh Đồng Nai lần thứ nhất sau hợp nhất nhiệm kỳ 2024 - 2029 đã đề ra các nhiệm vụ và giải pháp cần thực hiện trong thời gian tới như sau:

Thứ nhất, đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết 66-NQ/TW trong các tổ chức Hội và hội viên. Mỗi luật gia cần nắm vững tinh thần đổi mới mà nghị quyết đề ra, đặc biệt về chuyển đổi tư duy xây dựng pháp luật và mục tiêu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới. Đây là bước khởi đầu

hết sức quan trọng, tạo sự đồng thuận và quyết tâm cao trong việc đưa Nghị quyết vào cuộc sống.

Thứ hai, phát huy vai trò của Hội trong công tác xây dựng pháp luật, đổi mới mạnh mẽ từ tư duy đến phương thức tham gia xây dựng pháp luật, nhằm bảo đảm các văn bản góp ý xây dựng luật và phản biện xã hội ban hành sát thực tiễn, khả thi.

Thứ ba, góp phần nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật. Tổ chức thực hiện chất lượng, hiệu quả Đề án “Phát huy vai trò của Hội Luật gia các cấp trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2024-2030” tại Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 16/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai và các Đề án khác có liên quan. Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật; tiếp nhận, giải đáp kịp thời các vướng mắc pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho người dân, doanh nghiệp. Tích cực tham gia hòa giải cơ sở và giám sát thực thi pháp luật, qua đó xây dựng văn hóa thượng tôn pháp luật trong Nhân dân, với phương châm “Hiểu biết pháp luật là bảo vệ cho chính mình”.

Thứ tư, đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, hội viên Hội Luật gia. Trong bối cảnh mới, đội ngũ luật gia

phải liên tục cập nhật kiến thức, đặc biệt về pháp luật quốc tế, công nghệ, trí tuệ nhân tạo và các vấn đề pháp lý mới nảy sinh. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường rà soát lại các tổ chức Chi hội và hội viên đã thành lập trước đây có giải pháp củng cố kiện toàn nâng cao năng lực hoạt động của tổ chức hội và hội viên, tích cực tham gia hoạt động ở cơ sở góp phần triển khai mô hình “Mỗi tổ hòa giải có ít nhất một luật gia” theo kế hoạch hằng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh đề ra. Đồng thời, trình Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh xin chủ trương xây dựng Đề án thành lập Hội Luật gia cấp xã hoặc liên xã.

Tóm lại, trong giai đoạn mới, để đưa Nghị quyết số 66-NQ/TW nhanh chóng đi vào cuộc sống, mỗi luật gia cần phát huy bản lĩnh chính trị, chuyên môn, tinh thần đổi mới sáng tạo, chủ động tham gia sâu rộng vào công tác xây dựng và thi hành pháp luật, góp phần xây dựng nền pháp luật hiện đại, vì Nhân dân phục vụ, vì sự phát triển của tỉnh Đồng Nai trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Đây cũng là cơ hội để khẳng định vị thế, vai trò của Hội Luật gia là tổ chức chính trị – xã hội – nghề nghiệp vững mạnh, đáng tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

NGÀNH VĂN HÓA ĐỒNG NAI ĐỔI MỚI MẠNH MẼ NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

Trần Thị Thu Hiền

Phó Trưởng phòng QLVH, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch



Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh Đồng Nai thực hiện tuyên truyền pháp luật tại xã Hưng Thịnh qua tiết mục sân khấu hoá

Nhằm đưa pháp luật đến gần hơn với đời sống nhân dân, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đồng Nai đã và đang đổi mới mạnh mẽ nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

Từ các buổi chiếu phim lưu động, sân khấu hóa, đến truyền thông cộng đồng và ứng dụng công nghệ số... các hoạt động ngày càng phong phú, thiết thực, thu hút sự quan tâm của đồng bào người dân, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa và khu vực đông công nhân và vùng biên giới.

Sân khấu hóa và chiếu phim lưu động

Không còn những buổi tuyên truyền khô khan qua văn bản, nhiều năm qua, Trung tâm Văn hóa - Điện

ảnh Đồng Nai đã phối hợp với các địa phương triển khai các buổi chiếu phim kết hợp giao lưu văn nghệ, lồng ghép tuyên truyền pháp luật dưới hình thức gần gũi, sinh động. Những tiểu phẩm ngắn như: Pháo chi cứ vui đi; Câu chuyện sáp nhập... phản ánh trực tiếp các vấn đề hiệu năng, hiệu quả của mô hình chính quyền 2 cấp; an toàn giao thông, phòng chống bạo lực gia đình; phòng chống đuối nước... Từ đó, giúp người dân hiểu rõ nội dung luật pháp qua các tình huống thực tế.

Bà Tôn Thị Thanh Tình, Giám đốc Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh Đồng Nai cho biết: "Trung tâm xác định việc tuyên truyền phổ biến pháp luật không chỉ là nhiệm vụ chính trị mà còn là trách nhiệm xã hội. Do đó, trung tâm luôn đổi mới nội dung và hình thức thể

hiện, làm sao để pháp luật không khô cứng, mà đến được với người dân một cách gần gũi, dễ tiếp thu. Sân khấu hóa, chiếu phim lưu động hay tiểu phẩm ngắn đều là những công cụ hiệu quả để chuyển tải thông điệp một cách nhẹ nhàng nhưng sâu sắc".

Từ đầu năm đến nay, các đội chiếu phim lưu động Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh Đồng Nai đã tổ chức hơn 1 ngàn buổi chiếu phim kết hợp tuyên truyền lưu động, thu hút hàng chục ngàn lượt người dân tham gia, chủ yếu tại các xã, phường: Long Thành, Hưng Thịnh, Long Hà, Lộc Thạnh, Xuân Phú, Tân Khai... Trước và sau mỗi buổi chiếu, các đội lồng ghép chạy xe loa, tuyên truyền các ngày lễ lớn, hướng tới 80 năm Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh 2-9; phòng, chống



Mô hình Cầu lạc bộ nghệ thuật "Chuyện làng, chuyện ấp"

đuối nước díp hè ở trẻ em. Hình thức này được người dân đánh giá là dễ hiểu, dễ nhớ, dễ áp dụng, đồng thời khơi gợi ý thức chủ động tuân thủ pháp luật trong cộng đồng.

Ông Lê Văn Hòa, người dân xã Tân Khai chia sẻ: "Trước đây, tôi không để ý lắm đến luật, nhưng sau khi xem mấy kịch ngắn về mô hình chính quyền hai cấp đi vào vận hành, tôi hiểu ra nhiều điều. Mấy câu chuyện về thay đổi tên gọi xã, phường, thay đổi địa điểm làm việc... tưởng nhỏ mà lại rất quan trọng. Tôi và bà con địa phương đồng tình với quan điểm của Đảng, Nhà nước và sẽ thực hiện theo đúng quy định".

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số

Không chỉ dừng ở hình thức truyền thống, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đồng Nai còn tích cực ứng dụng công nghệ, mạng xã hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Qua các Fanpage của các đơn vị trực thuộc và trên trang Thông tin văn

hóa Đồng Nai, Fanpage của 95 Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã, phường đều giới thiệu, tuyên truyền các hình ảnh cổ động, các chương trình văn nghệ, tọa đàm trao đổi giáo dục pháp luật hay thực hiện các infographics... Tất cả được chia sẻ rộng rãi, tạo sức lan tỏa lớn, nhất là trong giới trẻ, công nhân lao động và đồng bào vùng dân tộc.

Ngoài ra, nhiều địa phương ở Đồng Nai đã và đang duy trì hiệu quả các mô hình: Câu chuyện pháp luật trên sóng truyền thanh xã, phường; Tổ pháp luật cộng đồng; Tổ Phụ nữ dân tộc không có người thân vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; Điểm hẹn công nhân nhằm lắng nghe, giải đáp và hỗ trợ pháp lý cho công nhân lao động; câu lạc bộ nghệ thuật Chuyện làng, chuyện ấp... Những mô hình này giúp người dân được tiếp cận thông tin chính thống, được giải thích tận tình những điều luật tưởng như "xa vời" nhưng thực chất lại rất gần gũi, liên quan thiết thực đến đời sống.

Theo báo cáo của Sở, công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của ngành, đặc biệt trong bối cảnh xã hội đang chuyển mình mạnh mẽ theo hướng hiện đại và hội nhập. Ngành xác định, phải đổi mới cách tiếp cận, lấy người dân làm trung tâm, từ đó thiết kế nội dung và hình thức tuyên truyền sao cho gần gũi, dễ tiếp thu nhất. Cũng bởi Đồng Nai là tỉnh đông dân, có nhiều khu công nghiệp, vùng đồng bào dân tộc, vùng biên giới... nên việc đa dạng hóa hình thức, từ sân khấu hóa, chiếu phim lưu động, truyền thanh, đến ứng dụng công nghệ số là yếu tố then chốt để pháp luật đi vào đời sống một cách tự nhiên, hiệu quả.

Hiện, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đồng Nai đang tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, đoàn thể liên quan để đẩy mạnh các chương trình truyền thông pháp luật theo hướng chuyên sâu, thực chất, tránh hình thức. Ngành mong muốn mỗi người dân Đồng Nai đều là một tuyên truyền viên nhỏ, lan tỏa tinh thần sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật đến từng gia đình, từng khu dân cư.

Với sự linh hoạt, sáng tạo trong phương thức tuyên truyền của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đồng Nai đã mang lại hiệu quả thiết thực, giúp người dân không chỉ hiểu luật mà còn chủ động sống và làm việc theo pháp luật. Việc ứng dụng công nghệ và tăng cường phối hợp với các ban ngành, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật hứa hẹn sẽ ngày càng đi vào chiều sâu, lan tỏa mạnh mẽ hơn nữa trong cộng đồng.

PHÁT HUY VAI TRÒ NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 2 CẤP

Nguyễn Thị Phương
Sở Dân tộc và Tôn giáo



Lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh chụp hình lưu niệm cùng đại biểu người có uy tín nhân dịp kỷ niệm 80 năm Ngày Quốc khánh nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

Tỉnh Đồng Nai sau sáp nhập hiện có 484 vị là người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và 98 vị là già làng tiêu biểu được phê duyệt trong giai đoạn 2023 - 2027. Người có uy tín đóng vai trò cầu nối quan trọng, giúp truyền tải các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với đồng bào dân tộc thiểu số; vận dụng những kiến thức được cập nhật sau các lớp bồi dưỡng, tập huấn, hội nghị tuyên truyền và những chuyến đi học tập kinh nghiệm các tỉnh, người có uy tín đã trở thành những tuyên truyền viên trực tiếp truyền tải

thông tin, triển khai các chính sách dân tộc, tôn giáo tại địa phương cho đồng bào dân tộc thiểu số, tín đồ các tôn giáo; vận động đồng bào dân tộc tích cực lao động sản xuất, thực hiện và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn vay, cây giống, con giống của Nhà nước hỗ trợ, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi nhân rộng thành các mô hình kinh tế hiệu quả, góp phần nâng cao đời sống và giảm nghèo bền vững; giúp các cơ quan chức năng dễ dàng nắm bắt tình hình tại cơ sở, tham gia hòa giải các mâu thuẫn trong cộng đồng và phòng chống các tệ nạn xã hội góp phần giữ gìn

an ninh trật tự ở cơ sở;... Đặc biệt, trong năm 2025 người có uy tín đã cùng với các cấp, các ngành tuyên truyền, quán triệt sâu rộng chủ trương, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp của Đảng, Nhà nước, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và kết quả, ý nghĩa của xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp đến đồng bào dân tộc thiểu số, tín đồ các tôn giáo.

Để bảo đảm bộ máy mới vận hành hiệu quả, thông suốt, không gián đoạn hoạt động về công tác phát huy vai trò của người có uy



Hội nghị tập huấn cung cấp thông tin cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh năm 2025

tín, bên cạnh việc ưu tiên bố trí, lựa chọn cán bộ có năng lực lãnh đạo, kinh nghiệm quản lý nhà nước, có tư duy đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì sự nghiệp chung để đảm nhiệm các vị trí lãnh đạo, quản lý của UBND và cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã mới đòi hỏi công tác quản lý nhà nước cũng như bản thân người có uy tín cần có những giải pháp thiết thực, hiệu quả nhằm đáp ứng yêu cầu theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp hiện nay. Sở Dân tộc và Tôn giáo đã đề ra một số giải pháp nhằm phát huy vai trò của người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu của chính quyền địa phương 2 cấp như:

Một là, tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng các cấp trong việc thực hiện chính sách đối với

người có uy tín. Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số là những người tiêu biểu nhất, họ có vai trò vừa đại diện cho tâm tư tình cảm của đồng bào dân tộc thiểu số, vừa là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với đồng bào dân tộc thiểu số. Người có uy tín bao gồm nhiều thành phần, dân tộc khác nhau, mỗi người có phạm vi uy tín, mức độ ảnh hưởng và trình độ năng lực, nhận thức khác nhau. Vì vậy, công tác vận động tranh thủ già làng, người có uy tín phải được định hướng đúng với quan điểm, đường lối chính sách của Đảng thì mới đảm bảo phát huy được vai trò già làng, người có uy tín trong giải quyết vấn đề dân tộc, do đó việc thực hiện chính sách cho người có uy tín phải đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của cấp ủy Đảng các cấp.

Hai là, nâng cao nhận thức

pháp luật đối với người có uy tín và đồng bào dân tộc thiểu số. Trong thời gian tới, Sở Dân tộc và Tôn giáo phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND cấp xã tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chính sách, pháp luật đối với người có uy tín, đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào dân tộc thiểu số là tín đồ các tôn giáo; kịp thời cung cấp thông tin cho người có uy tín theo quy định thông qua nhiều hình thức (qua tuyên truyền trực tiếp, qua tờ gấp, tờ rơi, sổ tay, bản tin,...) hay thông tin qua kênh truyền thông chính thống khác nhau (qua báo, đài, trang thông tin điện tử của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, zalo OA, trang fanpage, facebook của Sở Dân tộc và Tôn giáo,...); tuyên truyền, công khai minh bạch về các chính sách, quyền lợi và nghĩa vụ của người có uy tín đến bản thân người có uy tín và Nhân dân, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số. Để giúp người uy tín học hỏi được kinh nghiệm, những mô hình hay, Sở Dân tộc và Tôn giáo cần tiếp tục tham mưu thực hiện tốt công tác tổ chức cho người có uy tín đi tham quan, trao đổi học tập kinh nghiệm tốt, các mô hình hay trên các lĩnh vực.

Ba là, lựa chọn, bố trí, bồi dưỡng, đào tạo, sử dụng người có uy tín đảm bảo chất lượng. Thực hiện bố trí, sử dụng đúng người, đúng việc phù hợp với khả năng

của người có uy tín; tạo điều kiện thuận lợi để người có uy tín tham gia hoạt động tham vấn, cầu lạc bộ, tổ hòa giải, tuyên truyền viên pháp luật ở cấp cơ sở... nhằm phát huy vai trò của họ đối với các lĩnh vực của đời sống xã hội. Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất chính trị, ý thức trách nhiệm của đội ngũ người có uy tín. Bên cạnh đó, công tác đào tạo, bồi dưỡng người có uy tín cần định hướng chiến lược, đảm bảo tính kế cận và người có uy tín là nữ nhằm thực hiện tốt chính sách bình đẳng giới.

Bốn là, thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người có uy tín. Việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người có uy tín đảm bảo thực hiện theo quy định pháp luật, tránh hình thức bình quân, dàn đều; việc xây dựng và triển khai thực hiện chính sách đối với người có uy tín giúp thấy được sự quan tâm, động viên khích lệ và tin tưởng của Đảng và Nhà nước đối với đội ngũ người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Hiện nay, việc điều chỉnh, triển khai chính sách, chế độ đối với người uy tín của Trung ương còn nhiều bất cập chưa đồng bộ. Mặt khác, sau sáp nhập tỉnh việc áp dụng chính sách đối với người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số được thực hiện trên địa bàn hành chính 02 tỉnh cũ có sự khác biệt dẫn đến khó khăn trong triển khai thực hiện. Để có sự

thống nhất, đồng bộ, Sở Dân tộc và Tôn giáo sẽ tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh sớm ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung các chế độ chính sách hỗ trợ người có uy tín, già làng tiêu biểu.

Năm là, hằng năm, tiến hành tổng kết, đánh giá hoạt động của người có uy tín. Thông qua đó, đánh giá những kết quả đạt được trong triển khai thực hiện chính sách đối với người có uy tín và đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để thực hiện chính sách ngày càng tốt hơn. Đây cũng là dịp để Đảng, Nhà nước biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác dân tộc. Tích cực nhân rộng những mô hình tốt, cách làm hay về phát huy vai trò của người có uy tín để lan tỏa tinh thần trách nhiệm và cống hiến trong toàn Đảng và xã hội, để người có uy tín ngày càng phát huy vai trò của mình phục vụ đắc lực công cuộc hội nhập và phát triển đất nước trong tình hình mới, đặc biệt theo mô hình chính quyền 02 cấp hiện nay.

Ngoài một số giải pháp nêu trên, Sở Dân tộc và Tôn giáo kỳ vọng trong thời gian tới người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đồng Nai sẽ tiếp tục phát huy hơn nữa vai trò của mình nhằm đáp ứng mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Cụ thể, người có uy tín gương mẫu đi

đầu, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong gia đình, dòng họ và cộng đồng trong việc chấp hành tốt các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Nhà nước xứng đáng với sự tin nhiệm của Đảng, Nhà nước và sự tin tưởng của nhân dân đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số; vận dụng những kiến thức được cập nhật sau các lớp bồi dưỡng, tập huấn, hội nghị tuyên truyền và những chuyến đi học tập kinh nghiệm để phát triển kinh tế gia đình, cộng đồng; kịp thời nắm bắt tình hình dư luận xã hội, đời sống sản xuất, tâm tư, nguyện vọng của đồng bào để phản ánh về cấp ủy, chính quyền; tham gia các hoạt động giữ gìn, bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, tiếng nói, chữ viết, phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc mình; xoá bỏ các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan trái với thuần phong mỹ tục; vận động đồng bào dân tộc thiểu số không theo các tà đạo, đạo lạ hoạt động trái phép; tích cực tham gia hoà giải, giải quyết các mâu thuẫn phát sinh trong cộng đồng dân cư; tham gia các phong trào tại địa phương; tham gia phòng, chống các hoạt động diễn biến hoà bình, chống phá Đảng, Nhà nước ta, không tham gia các hoạt động gây bạo loạn, lật đổ của các thế lực thù địch; bảo vệ an ninh, trật tự xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, an ninh biên giới và bảo vệ, giữ vững khối đại đoàn kết dân tộc.

VĂN BẢN PHÁP LUẬT NỔI BẬT CÓ HIỆU LỰC TRONG QUÝ III/2025

Đỗ Thị Anh Đào

Trưởng phòng Phòng XD & PBPL, Sở Tư pháp

Chính phủ ban hành chiến lược phát triển về lĩnh vực công chứng; hướng dẫn các địa phương xây dựng Đề án quản lý, phát triển các tổ chức hành nghề công chứng.

c) Phòng công chứng là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp, có trụ sở, con dấu và tài khoản riêng, được tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật này, pháp luật về đơn vị sự nghiệp công lập và đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Có từ 02 công chứng viên trở lên; tại các địa bàn cấp huyện được thành lập Văn phòng công chứng được tổ chức và hoạt động theo loại hình doanh nghiệp tư nhân thì Phòng công chứng có thể có 01 công chứng viên;

- Có trụ sở đáp ứng đủ các điều kiện do Chính phủ quy định.

*** Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng**

Nghị định số 104/2025/NĐ-CP quy định rất rõ về lộ trình chuyển đổi tại Điều 15. Theo đó, căn cứ mức tự chủ tài chính của Phòng công chứng, lộ trình hoàn thành việc chuyển đổi, giải thể Phòng công chứng tại các địa phương được thực hiện như sau:

- Chậm nhất 31/12/2026: Với Phòng công chứng tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư.

- Chậm nhất 31/12/2027: Với Phòng công chứng tự bảo đảm chi thường xuyên.

- Chậm nhất 31/12/2028: Với các Phòng công chứng còn lại.

Quy định cụ thể về giải thể Phòng công chứng: Điều 14 Nghị định số 104/2025/NĐ-CP quy định rõ: Phòng công chứng không chuyển đổi được thì phải giải thể. Việc giải thể chỉ được thực hiện khi đáp ứng điều kiện tại khoản 2 Điều 22 Luật Công chứng và sau khi giải quyết chế độ cho công chứng viên, người lao động.

Nghị định số 104/2025/NĐ-CP liệt kê rõ 4 nhóm trường



Trong Quý III/2025, một số văn bản pháp luật nổi bật có hiệu lực pháp luật, cụ thể như sau:

*** Luật Công chứng số 46/2024/QH15**

Từ 01/7/2025, công chứng viên hành nghề không quá 70 tuổi

Ngày 26/11/2024, Quốc hội đã thông qua Luật Công chứng số 46/2024/QH15. Dưới đây là một số nội dung đáng chú ý:

a) Tiêu chuẩn để xem xét bổ nhiệm công chứng viên gồm có:

- Là công dân Việt Nam không quá 70 tuổi;
- Thường trú tại Việt Nam, tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, có phẩm chất đạo đức tốt và bảo đảm sức khỏe để hành nghề công chứng;

- Có bằng cử nhân luật hoặc thạc sĩ luật hoặc tiến sĩ luật;
- Có thời gian công tác pháp luật từ đủ 03 năm trở lên tại cơ quan, tổ chức sau khi có bằng cử nhân luật hoặc thạc sĩ luật hoặc tiến sĩ luật;

- Tốt nghiệp khóa đào tạo nghề công chứng;
- Đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng.

b) Tổ chức hành nghề công chứng bao gồm Phòng công chứng và Văn phòng công chứng được tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan. Bộ Tư pháp có trách nhiệm xây dựng, trình

hợp được coi là “lý do chính đáng khác”, bao gồm:

- Phụ nữ mang thai hoặc đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi;
- Người cao tuổi, người khuyết tật hoặc gặp khó khăn trong đi lại;
- Người làm nhiệm vụ trong lực lượng vũ trang, đang thi hành công vụ không thể rời khỏi vị trí;
- Các trường hợp bất khả kháng, trở ngại khách quan khác.

Ngoài ra, việc công chứng ngoài trụ sở phải được thực hiện tại địa điểm có địa chỉ cụ thể, phù hợp với lý do nêu ra.

Bổ sung quy định về việc chụp ảnh công chứng viên chứng kiến việc ký văn bản

Điều 46 Nghị định số 104/2025/NĐ-CP quy định chi tiết về việc chụp ảnh công chứng viên chứng kiến người ký/điểm chỉ văn bản công chứng. Ảnh chụp phải đáp ứng yêu cầu như:

- Nhận diện rõ người ký và công chứng viên;
- Ảnh không được chỉnh sửa, cắt ghép;
- Có thể chụp riêng từng người hoặc chụp chung tùy trường hợp;
- Ảnh là một thành phần của hồ sơ công chứng;
- Có thể quay video nếu thấy cần thiết...
- Bổ sung quy định về công chứng điện tử

Từ Điều 47 đến Điều 54 của Nghị định số 104/2025/NĐ-CP quy định đầy đủ về công chứng điện tử, bao gồm:

- Khái niệm và giá trị pháp lý: Văn bản công chứng điện tử là văn bản được lập trên môi trường điện tử, có chữ ký số của công chứng viên và tổ chức hành nghề công chứng, có giá trị tương đương văn bản công chứng giấy.
- Phạm vi áp dụng: Công chứng điện tử trực tiếp áp dụng cho tất cả các giao dịch dân sự. Công chứng điện tử trực tuyến không áp dụng cho di chúc và hành vi pháp lý đơn phương
- Điều kiện sử dụng dịch vụ: Người tham gia phải có tài khoản định danh điện tử mức độ 2 trở lên, chữ ký số hợp lệ, thiết bị phù hợp, và đăng ký trên nền tảng công chứng điện tử.
- Nền tảng công chứng điện tử: Là hệ thống công nghệ

thông tin đảm bảo tương tác video, nhận diện, lưu trữ, ký số, chia sẻ dữ liệu liên thông với cơ quan có thẩm quyền.

- Quy trình thực hiện: Người yêu cầu công chứng đọc/được đọc lại văn bản trên nền tảng điện tử, ký số trước sự chứng kiến của công chứng viên tại các điểm cầu, sau đó công chứng viên ký xác nhận và gắn dấu thời gian....

Nghị định số 104/2025/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 01/7/2025.

*** Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng**

Theo đó, Nghị định số 179/2025/NĐ-CP quy định đối tượng được hưởng hỗ trợ bao gồm:

- Cán bộ, công chức, viên chức đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên trách về quản lý công nghệ thông tin, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, và các vị trí liên quan đến chuyển đổi số.
- Sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, chuyên môn kỹ thuật và công nhân công an thuộc Công an nhân dân;
- Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên chức quốc phòng thuộc Quân đội nhân dân;
- Người làm việc trong tổ chức cơ yếu cũng thuộc đối tượng được hưởng hỗ trợ.

Mức hỗ trợ là 5.000.000 đồng/tháng. Khoản hỗ trợ này được trả cùng kỳ lương hàng tháng và không dùng để tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế và được áp dụng cho đến khi có cải cách chính sách tiền lương mới.

Tuy nhiên, một số trường hợp không được tính hưởng mức hỗ trợ bao gồm:

- Thời gian nghỉ việc không hưởng lương liên tục từ một tháng trở lên,
- Thời gian nghỉ việc hưởng các chế độ trợ cấp bảo hiểm xã hội,
- Thời gian bị tạm giữ, tạm giam, tạm đình chỉ công tác,
- Thời gian không đảm nhiệm công việc chuyên môn liên tục từ một tháng trở lên.

Kinh phí thực hiện: Kinh phí thực hiện mức hỗ trợ này sẽ do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành. Đối với viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công

lập, kinh phí chi trả sẽ từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của đơn vị và các nguồn thu hợp pháp khác. Ngân sách nhà nước sẽ bố trí kinh phí cho số lượng người làm công tác chuyên trách chuyển đổi số hưởng lương từ ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao.

Nghị định số 179/2025/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 15/8/2025.

*** Luật Khoa học, Công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15**

Luật Khoa học, Công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 được Quốc hội khóa XV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 27/6/2025, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/10/2025. Luật này quy định về hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của cơ quan, tổ chức, cá nhân; chính sách, biện pháp bảo đảm phát triển khoa học, công nghệ và thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Thay thế cho Luật khoa học và công nghệ 2013. Theo khoản 3 Điều 71 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo 2025 bổ sung các khoản 18, 19, 20 vào sau khoản 17 Điều 4 Luật Thuế thu nhập cá nhân 2007 (đã được sửa đổi, bổ sung 2014) về các khoản thu nhập được miễn thuế thu nhập cá nhân như sau:

- Thu nhập từ tiền lương, tiền công từ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Thu nhập từ quyền tác giả của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo khi kết quả nhiệm vụ được thương mại hóa theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, pháp luật về sở hữu trí tuệ.

- Thu nhập của nhà đầu tư cá nhân, chuyên gia làm việc cho dự án khởi nghiệp sáng tạo, sáng lập viên doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, nhà đầu tư cá nhân góp vốn vào quỹ đầu tư mạo hiểm

*** Nghị định số 207/2025/NĐ-CP ngày 15/7/2025 của Chính phủ quy định về sinh con bằng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo**

Nghị định này quy định về việc hiến, nhận, sử dụng, lưu giữ, gửi tinh trùng, noãn, phôi; sinh con bằng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản; điều kiện, hồ sơ, thủ tục, thẩm quyền cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được thực hiện kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm và mang thai hộ vì mục đích nhân đạo; điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo.

Tại Điều 3 Nghị định số 207/2025/NĐ-CP quy định về nguyên tắc áp dụng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản và mang thai hộ vì mục đích nhân đạo như sau:

(1) Việc thực hiện hiến tinh trùng, hiến noãn, hiến phôi trong kỹ thuật hỗ trợ sinh sản phải tuân theo nguyên tắc chỉ được hiến tại một cơ sở được phép lưu giữ tinh trùng, lưu giữ noãn, lưu giữ phôi.

(2) Tinh trùng, noãn, phôi hiến chỉ được sử dụng cho một phụ nữ hoặc một cặp vợ chồng để sinh con.

(3) Việc hiến và nhận tinh trùng, hiến và nhận phôi được thực hiện trên nguyên tắc vô danh giữa người hiến và người nhận.

(4) Chỉ thực hiện kỹ thuật hỗ trợ sinh sản đối với các cặp vợ chồng vô sinh hoặc có chỉ định về y tế và phụ nữ độc thân có nguyện vọng.

(5) Vợ chồng nhờ mang thai hộ, người mang thai hộ, trẻ sinh ra nhờ mang thai hộ vì mục đích nhân đạo được đảm bảo an toàn về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình và được pháp luật tôn trọng, bảo vệ.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2025. Các quy định và văn bản sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành: (i) Nghị định số 10/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định về sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo; (ii) Nghị định số 98/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định về sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo;

(iii) Khoản 2 Điều 19 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

(iv) Khoản 9 Điều 40 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Nghị định số 207/2025/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 01/10/2025.

HÌNH THỨC BAN HÀNH VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

Từ Đình Khôi

Phó Trưởng phòng XD&PBPL, Sở Tư pháp

Thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, Ủy ban nhân dân cấp xã có các cơ quan chuyên môn thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực ở địa phương theo quy định của pháp luật. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn phù hợp với hướng dẫn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, bộ quản lý ngành, lĩnh vực và các văn bản khác có liên quan.

Việc Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành Quyết định để quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc cấp mình được thực hiện theo hình thức nào? Văn bản hành chính hay văn bản quy phạm pháp luật đang có 02 quan điểm khác nhau về vấn đề này.

Quan điểm thứ nhất, lựa chọn ban hành theo hình thức văn bản hành chính, vì Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ đã quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã. Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã cơ bản không có nội dung mới so với văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước cấp trên ban hành. Do đó, văn bản quy định



Quang cảnh kỳ họp lần thứ 5, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026

chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị chuyên môn nên ban hành dưới hình thức quyết định hành chính.

Quan điểm thứ hai, lựa chọn ban hành theo hình thức văn bản quy phạm pháp luật, vì các lý do sau: (1) Việc ban hành quyết định này thuộc trường hợp được Luật giao theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15: “Những vấn đề được luật, nghị quyết của Quốc hội giao”; (2) có đầy đủ yếu tố cấu thành của một văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 2 và khoản 1 Điều 3 Luật số 64/2025/QH15; (3) Luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 có những quy định mới so với Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 63/2020/QH14: không còn quy định nguyên tắc “Văn bản quy định chi tiết chỉ được quy định nội

dung được giao và không được quy định lặp lại nội dung của văn bản được quy định chi tiết”.

Như vậy, qua phân tích 02 quan điểm nêu trên, người viết đồng tình với quan điểm thứ hai: Việc Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành Quyết định để quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc cấp mình theo hình thức văn bản quy phạm pháp luật là phù hợp, chặt chẽ, đảm bảo nguyên tắc tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương.

Để giải quyết vấn đề vướng mắc, phát sinh nêu trên, kiến nghị Bộ Tư pháp sớm ban hành Thông tư hướng dẫn nghiệp vụ công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trong đó có nội dung hướng dẫn việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc cấp xã cũng như cấp tỉnh để áp dụng thống nhất trong cả nước.

ĐẢM BẢO AN TOÀN, AN NINH MẠNG TRONG CHUYỂN ĐỔI SỐ

Phạm Thị Hương Sen
Sở Khoa học và Công nghệ



Đồng Nai tổ chức tập huấn về bảo đảm an ninh thông tin trên không gian mạng cho thanh niên

Trong thời đại chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, đặc biệt với sự xuất hiện của trí tuệ nhân tạo, việc đảm bảo an toàn, an ninh mạng trở nên cực kỳ quan trọng. Việc bảo vệ dữ liệu và hệ thống thông tin không chỉ ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế mà còn đảm bảo an ninh quốc gia và sự tin cậy của công dân.

Chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng

Để bảo đảm an toàn, an ninh mạng, ngày 10/8/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 964/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược An toàn, an ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Chiến lược).

Chiến lược xác định rõ an toàn, an ninh mạng là trọng tâm của quá trình chuyển đổi số, là trụ cột quan trọng tạo lập niềm tin số và sự phát triển thịnh vượng trong kỷ nguyên số. Do đó, bảo

đảm an toàn, an ninh mạng là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, lâu dài nhằm khởi tạo và duy trì môi trường mạng an toàn, lành mạnh, tin cậy cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và mỗi người dân.

Chiến lược đặt mục tiêu đến năm 2025, Việt Nam sẽ duy trì thứ hạng 25 đến 30 đối với chỉ số an toàn an ninh mạng (GCI) theo đánh giá của Liên minh Viễn thông quốc tế; xây dựng được hệ thống thể trận an ninh nhân dân trên không gian mạng; các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tuân thủ quy định của pháp luật, có đơn vị được giao đầu mối, chịu trách nhiệm và hình thành lực lượng chuyên trách về an toàn, an ninh mạng; 80% số người sử dụng internet được nâng cao nhận thức và kỹ năng.

Đến năm 2030, Việt Nam trở thành quốc gia tự chủ về an toàn, an ninh mạng để bảo vệ sự thịnh vượng của Việt Nam trên không gian mạng. Chiến

lược xác định các nhóm giải pháp tập trung thực hiện như:

Trước hết là tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, trong đó thống nhất nhận thức về bảo đảm an toàn, an ninh mạng là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị, xã hội, người dân, doanh nghiệp trong công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

Thứ hai là hoàn thiện hành lang pháp lý, trong đó xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật về bảo vệ an ninh mạng đồng bộ, thống nhất từ trung ương tới địa phương; xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật về bảo vệ dữ liệu quốc gia, dữ liệu cá nhân; nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật về an ninh mạng để đồng bộ, thống nhất, toàn diện, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, xử lý vi phạm pháp luật về

an ninh mạng; xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật an toàn thông tin mạng, về lĩnh vực quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng.

Bên cạnh đó, Chiến lược cũng nêu các giải pháp cụ thể trong việc thực hiện bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng; bảo vệ hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số, cơ sở hạ tầng không gian mạng quốc gia; bảo vệ hệ thống thông tin của các cơ quan Đảng, Nhà nước; bảo vệ hệ thống thông tin của các lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin.

Đồng thời, tạo lập niềm tin số, xây dựng môi trường mạng trung thực, văn minh, lành mạnh và phòng, chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng. Làm chủ, tự chủ công nghệ, sản phẩm, dịch vụ đủ khả năng chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng.

Bên cạnh đó, triển khai các giải pháp đào tạo phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin; tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kỹ năng an toàn, an ninh mạng cho người sử dụng internet, nhất là nhóm người yếu thế, dễ bị tổn thương trong xã hội. Nâng cao uy tín quốc gia và hợp tác quốc tế về bảo đảm an ninh mạng.

Mỗi cá nhân cần có ý thức bảo vệ mình trong thời đại số

Việt Nam đang bước vào công cuộc chuyển đổi số, trong đó có nhiều thách thức và cơ hội song hành. Trong đó, an toàn, an ninh mạng, bảo mật dữ liệu là điều kiện cơ bản, yếu tố sống còn cho công cuộc chuyển đổi số quốc gia.

Tiến sĩ Philip Hung Cao - Kiến trúc sư giải pháp tại Palo Alto Networks nhấn mạnh, an toàn thông tin giúp tổ chức an toàn và ngày càng phát triển.



Do đó, trước hết phải thay đổi tư duy, nhận thức, xây dựng được ý thức tự bảo vệ cho mỗi cá nhân bởi tự bảo vệ mình là bảo vệ tổ chức. Để chuyển đổi số thành công cần phải đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

Theo ông Võ Hoàng Khai – Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ cho rằng, nếu như trước đây, chúng ta đẩy mạnh triển khai ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin thì giờ đây ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phải song hành cùng an toàn và bảo mật. Trong các dự án công nghệ thông tin đều phải có cấu phần an toàn, an ninh mạng như một cấu phần bắt buộc.

“Không ai an toàn một mình trong không gian mạng. Càng chia sẻ, chúng ta càng an toàn hơn. Mức độ bảo đảm an toàn, an ninh mạng của một cơ quan, tổ chức không phải nằm ở việc cơ quan, tổ chức đó có bị tấn công hay không mà nằm ở cách thức cơ quan, tổ chức đó phản ứng như thế nào sau khi bị tấn công. Khi sự cố xảy ra đối với một đơn vị, các đơn vị khác sẽ cùng coi đây là trách nhiệm của mình, sẵn sàng tham gia ứng cứu theo sự điều phối chung, vì một không gian mạng an

toàn hơn cho tất cả chúng ta” – ông Võ Hoàng Khai nhấn mạnh.

Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đã đặt mục tiêu về an toàn thông tin cụ thể như: 100% hệ thống thông tin của cơ quan hành chính nhà nước hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn thông tin; tỷ lệ triển khai đầy đủ phương án đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ của các cơ quan nhà nước đạt 100%; có giải pháp sẵn sàng phục hồi nhanh hoạt động của hệ thống thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp khi gặp sự cố, đưa hoạt động trở lại bình thường trong vòng 24 tiếng hoặc theo yêu cầu nghiệp vụ đạt 100%.

Theo đó, các giải pháp mà Đồng Nai sẽ tập trung thực hiện là cài đặt phòng chống mã độc và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia 100% máy tính trong cơ quan nhà nước. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh. Tổ chức phổ biến, quán triệt nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng. Tổ chức diễn tập ứng cứu xử lý sự cố tấn công mạng, ưu tiên hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên.

TRỢ GIÚP PHÁP LÝ – QUYỀN QUAN TRỌNG TRONG LUẬT TƯ PHÁP NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN

Nguyễn Thị Thảo Như
Trung tâm TGPL số 2, Sở Tư pháp



Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước số 2 tỉnh Đồng Nai

Ngày 30 tháng 11 năm 2024, Quốc hội khóa XV đã chính thức thông qua Luật số 59/2024/QH15 – Luật Tư pháp người chưa thành niên, có hiệu lực từ ngày 01/01/2026. Đây là văn bản pháp luật đầu tiên của Việt Nam xây dựng một hệ thống tư pháp riêng biệt dành cho người chưa thành niên, đặt trọng tâm vào giáo dục, bảo vệ quyền con người và bảo đảm lợi ích tốt nhất.

Một điểm nổi bật và mới của Luật là quy định rõ ràng, đầy đủ và có tính bắt buộc về trợ giúp pháp lý đối với người chưa thành niên có khó khăn về tài chính. Trước đây, việc tiếp cận luật sư hoặc người bào chữa với người dưới 18 tuổi đã được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật nhưng chưa thực sự đầy đủ thì nay luật quy định mọi người chưa thành niên tham gia vào quá trình

tổ tụng đều có quyền được trợ giúp pháp lý miễn phí, không phụ thuộc vào điều kiện tài chính hay đơn yêu cầu trợ giúp pháp lý. Điều này bảo đảm các em được tiếp cận công bằng với pháp luật ngay từ thời điểm đầu tiên của quá trình tố tụng.

Đặc biệt, khoản 6 Điều 177 của Luật quy định rõ và mở rộng diện người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi là người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố, người



Quang cảnh phiên tòa

bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, người bị buộc tội, bị hại, người làm chứng, người chấp hành biện pháp xử lý chuyển hướng, phạm nhân được hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý miễn phí. Đây là điểm mới tiến bộ, thể hiện trách nhiệm chủ động của Nhà nước trong việc bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người chưa thành niên, tránh tình trạng các em bị hỏi cung, truy tố hoặc xét xử mà không có người bảo vệ pháp lý đi cùng.

Việc bảo đảm quyền được trợ giúp pháp lý có ý nghĩa rất lớn trong thực tiễn. Nhiều em nhỏ khi vi phạm pháp luật hoặc là nạn nhân, nhân chứng trong vụ việc không biết cách khai báo, không hiểu quyền và nghĩa vụ của mình, dễ bị tác động tâm lý, bị dẫn dụ hoặc khai sai. Việc có mặt của trợ giúp viên pháp lý hoặc luật sư không chỉ giúp bảo vệ quyền lợi mà còn hỗ trợ các em yên tâm hơn về mặt tâm lý, tránh những hậu quả lâu dài trong quá trình phát triển nhân cách.

Trợ giúp pháp lý theo luật mới không chỉ áp dụng trong các vụ án hình sự mà còn được mở rộng trong các biện pháp

xử lý chuyển hướng – tức là các hình thức giáo dục thay cho truy cứu trách nhiệm hình sự. Ví dụ như các biện pháp khiển trách, xin lỗi, bồi thường, giáo dục tại địa phương, hạn chế đi lại... Việc này vừa giảm gánh nặng cho hệ thống tư pháp, vừa giúp các em có cơ hội sửa sai mà không bị gán mác “tội phạm”. Trong quá trình thực hiện các biện pháp này, người trợ giúp pháp lý đóng vai trò tư vấn, giải thích nghĩa vụ pháp lý và hỗ trợ các em thực hiện đúng.

Ngoài ra, Luật còn chú trọng xây dựng một môi trường tố tụng thân thiện với người chưa thành niên. Từ việc bố trí không gian phù hợp, lựa chọn điều tra viên có kỹ năng tâm lý trẻ em, đến việc tổ chức phiên tòa kín khi cần thiết để bảo vệ nhân thân, danh dự của người chưa thành niên. Những quy định này góp phần làm giảm tổn thương tâm lý, tạo điều kiện cho trẻ em vượt qua cú vấp và tái hòa nhập cộng đồng.

Việc thi hành Luật Tư pháp người chưa thành niên đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan tư pháp, ngành giáo dục, gia đình, nhà trường và đặc

biệt là hệ thống trợ giúp pháp lý nhà nước. Trung tâm trợ giúp pháp lý chủ động rà soát, lập danh sách, theo dõi và cử trợ giúp viên phù hợp để tham gia bảo vệ người chưa thành niên trong tố tụng. Bên cạnh đó, các tổ chức xã hội, đoàn thể và cộng đồng dân cư cũng cần nâng cao nhận thức, xóa bỏ kỳ thị và cùng tham gia hỗ trợ quá trình giáo dục, phục hồi, hòa nhập của người vi phạm.

Luật Tư pháp người chưa thành niên là một bước tiến dài về thể chế, khẳng định cam kết của Nhà nước Việt Nam trong việc xây dựng một hệ thống tư pháp công bằng, nhân đạo và tiến bộ. Trợ giúp pháp lý trong luật không chỉ là một quyền, mà còn là hàng rào bảo vệ quan trọng, giúp người chưa thành niên có thêm cơ hội vượt qua khó khăn, trở thành người có ích cho xã hội. Việc phổ biến, triển khai và thực hiện nghiêm túc luật này là trách nhiệm không chỉ của các cơ quan chức năng, mà còn là của toàn xã hội – để không người nào bị bỏ lại phía sau khi đối diện với pháp luật.

HIỆU QUẢ CỦA MÔ HÌNH ZALO KẾT NỐI BÌNH YÊN Ở PHƯỜNG BÌNH LỘC

Nguyễn Hồng Nam
Công an tỉnh Đồng Nai



Hướng dẫn người dân tham gia mô hình Zalo kết nối bình yên

Mô hình “Zalo kết nối bình yên” do Công an phường Bình Lộc, tỉnh Đồng Nai thực hiện trong thời gian qua đã mang lại hiệu quả thiết thực, là sợi dây kết nối giữa các tầng lớp Nhân dân với cấp ủy, chính quyền và lực lượng công an trong tham gia thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh trật tự ngay từ cơ sở.

Thời gian qua, khi được tham gia nhóm “Zalo kết nối bình yên” do công an phường Bình Lộc tạo lập và duy trì hoạt động, nhiều người dân như ông Đặng Văn Thuận, ngụ khu phố Suối Tre cảm thấy rất hữu ích và hiệu quả khi ông được cập nhập nhiều kiến thức, thông tin pháp luật, đặc biệt là lĩnh vực ANTT, những thủ đoạn lừa đảo trên không gian mạng.

Ông Đặng Văn Thuận, ngụ Khu phố Suối Tre phấn khởi cho biết: “Qua mô hình này lực lượng công an phường đã cho người dân biết được các chiêu trò lừa đảo và các biện pháp phòng chống tội phạm. Đặc biệt là mô hình Zalo kết nối bình yên này đã đăng tải nhiều gương người tốt, việc tốt lan tỏa trong toàn thể cộng đồng dân cư của khu phố, của phường và tạo được sức mạnh đoàn kết và học tập những gương tốt người tốt, việc tốt để cùng xây dựng cộng đồng dân cư văn minh.” Còn bà Hồ Thị Hồng Vinh ngụ Khu phố Dương Đường chia sẻ: Từ khi Công an phường Bình Lộc triển khai mô hình Zalo kết nối bình yên thì bản thân tôi nhận thấy đây là hình thức tuyên truyền hữu ích những chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến với người dân kịp thời, đồng thời thể hiện sự kết nối tình quân dân, gần dân, hiểu dân hơn. Qua nhóm mình có thể hỏi, rồi tìm hiểu sâu thêm cách phòng chống tội phạm không gian mạng. Theo tôi đây là một hình thức rất tuyệt vời, thiết thực đối với người

dân và cộng đồng dân cư.

Sau gần 8 tháng thực hiện, đến nay Công an phường Bình Lộc đã thực hiện xây dựng 11 nhóm “Zalo kết nối bình yên” trên địa bàn 11 khu phố với tổng số gần 6.000 thành viên tham gia. Lực lượng công an phường đã thông tin một cách kịp thời, nhanh chóng các thông tin về ANTT, lừa đảo qua mạng, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông và các chủ trương, chính sách của tỉnh, địa phương. Ngược lại, người dân đã cung cấp rất nhiều thông tin hữu ích liên quan đến các hành vi vi phạm an ninh trật tự, an toàn giao thông, tố giác các thủ đoạn lừa đảo trên không gian mạng để mọi người cùng cảnh giác và giúp lực lượng Công an vào cuộc điều tra, xử lý.

Trung tá Hoàng Văn Hạnh, Trưởng Công an phường Bình Lộc cho biết thêm: “Chúng tôi nhận thấy thông qua mô hình này lực lượng Công an đã chủ động tuyên truyền phương thức thủ đoạn hoạt động của tội phạm, biện pháp phòng ngừa tội phạm. Qua mô hình này người dân cũng đã cung cấp tình hình an ninh trật tự tại địa bàn khu dân cư, từ đó lực lượng Công an đã chủ động xử lý dứt điểm các mâu thuẫn từ ngay cơ sở không tạo điểm nóng, gây bức xúc dư luận trong xã hội.”

Với nhiều lợi ích mang lại, mô hình “Zalo kết nối bình yên” đã được công an các phường, xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai triển khai thực hiện thu hút hàng chục ngàn người dân tham gia thành viên. Mô hình đã trở thành công cụ hữu hiệu giúp các tầng lớp nhân dân có nhiều thông tin hữu ích, nâng cao hiểu biết và tuân thủ pháp luật, biết cách tự bảo vệ bản thân trước các thủ đoạn tinh vi của các đối tượng lừa đảo, góp phần xây dựng một xã hội an toàn và văn minh.



Trung tá Hoàng Văn Hạnh, Trưởng Công an phường trực tiếp xuống địa bàn dân cư thực hiện tuyên truyền

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRONG NHÀ TRƯỜNG VỚI PHƯƠNG CHÂM “LẤY NGƯỜI HỌC, NHÀ TRƯỜNG LÀM TRUNG TÂM”

Thái Thị Hồng Vân
Sở Giáo dục và Đào tạo



Tuyên truyền về lòng yêu quê hương, đất nước cho học sinh trường Song Ngữ Á Châu

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) trong nhà trường là một phần của Chương trình giáo dục các cấp học. Công tác PBGDPL trong nhà trường mang ý nghĩa và tầm quan trọng lớn lao trong việc góp phần nâng cao nhận thức, ý thức của cán bộ, giáo viên và các em học sinh tại các cơ sở giáo dục để chấp hành và thực hiện tốt các quy định của pháp luật nhằm hạn chế các vi phạm pháp luật trong nhà trường. Trong thời gian qua, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong nhà trường luôn

nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo và sự phối hợp của các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh. Công tác tuyên truyền, PBGDPL trong nhà trường đã đạt được nhiều kết quả khả quan, tích cực góp phần nâng cao ý thức pháp luật, văn hoá pháp lý của học sinh, học viên trên địa bàn tỉnh; góp phần giáo dục đạo đức, lối sống, hình thành nhân cách, rèn luyện hành vi ứng xử cho thế hệ trẻ, tạo nếp sống, hành động “sống và làm việc theo Hiến pháp và Pháp luật”; góp phần

to lớn trong công tác PBGDPL của tỉnh nói chung và của ngành Giáo dục và Đào tạo nói riêng.

Nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ PBGDPL tại Quyết định số 403/QĐ-BGDĐT ngày 17/2/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các trường học, các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác PBGDPL trong nhà trường với phương châm lấy người học và nhà trường làm trung tâm. Theo đó, ngành Giáo dục và Đào tạo đã chú trọng



Hoạt cảnh về phòng, chống bạo lực học đường của học sinh trường Nguyễn Trãi

tuyên truyền, phổ biến các quy định, chính sách pháp luật mới, đặc biệt là các chính sách pháp luật thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo khi triển khai thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. Ngày 31/7/2025, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức Hội nghị nắm bắt tình hình những khó khăn trong triển khai, thực hiện về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp (theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ). Tham dự Hội nghị có các cán bộ phụ trách khối văn hóa - xã hội của 95 xã, phường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đồng thời có sự tham dự, giải đáp trực tiếp của Sở Tài chính, Sở Nội vụ.

Thực hiện Hướng dẫn số 13-HD/BTGTU ngày 16/05/2025 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Đồng Nai, từ ngày 28 - 29/8/2025, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức Hội nghị bồi dưỡng, tập huấn chính trị hệ năm 2025 cho đội ngũ cán bộ, công chức Sở Giáo dục và Đào tạo và cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các đơn vị trực thuộc Sở. Tại Hội nghị, Báo cáo viên đã quán triệt, phổ biến chủ trương, chính sách mới của Đảng, Nhà nước về lĩnh vực

giáo dục và đào tạo, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; triển khai, phổ biến Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2026); Thông tin nội dung tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động có hiệu lực hiệu quả; công tác giáo dục, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, hoài bão, ý chí, khát vọng cống hiến, trách nhiệm đối với đất nước và xã hội cho học sinh, học viên; Trao đổi, thảo luận những vấn đề về chuyên môn, nghiệp vụ từ thực tiễn giảng dạy lý luận chính trị và các nội dung khác về chuyên môn, nghiệp vụ hằng năm theo kế hoạch của địa phương và của ngành Giáo dục và Đào tạo ...

Thực hiện chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh đã tăng cường dạy học tích hợp giáo dục pháp luật trong chương trình chính khóa, chương trình ngoại khóa, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, quan tâm xây dựng thư viện, tủ sách pháp luật

trường học, bổ sung tài liệu, thiết bị phục vụ công tác PBGDPL. Đồng thời, đã linh hoạt tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động tuyên truyền, PBGDPL tại đơn vị, bám sát nội dung, yêu cầu đổi mới trong điều kiện hiện nay; bám sát các nhiệm vụ trọng tâm của Ngành. Các nội dung tuyên truyền, phổ biến gần gũi, dễ hiểu, dễ nhớ, phù hợp với các đối tượng học sinh như tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về an toàn giao thông, phòng, chống bạo lực học đường, tệ nạn xã hội, phòng chống bạo lực học đường, phòng, chống ma túy, ... Đặc biệt, chú trọng tuyên truyền, nâng cao nhận thức về các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng, gắn PBGDPL với giáo dục lý tưởng cách mạng, tình yêu quê hương đất nước; đạo đức, lối sống và trách nhiệm công dân, phòng chống vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội trong môi trường giáo dục.

Các hình thức tuyên truyền, phổ biến không chỉ dừng lại ở các bài giảng pháp luật theo chương trình trên lớp mà được vận dụng linh hoạt, sinh động, đa dạng hóa bằng nhiều hình thức phù hợp, lấy người học và nhà trường làm trung

tâm; tạo hứng thú trong tìm hiểu để các kiến thức pháp luật trở nên gần gũi, dễ hiểu, dễ nhớ với học sinh. Tại các cơ sở giáo dục còn chủ động phối hợp với các ngành chức năng tổ chức các buổi sinh hoạt ngoại khóa, nói chuyện chuyên đề, lồng ghép giáo dục các kiến thức pháp luật với nhiều hình ảnh trực quan, đưa ra các tình huống để học sinh phân biệt được đúng - sai và có kỹ năng phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật. Các buổi tuyên truyền, PBGDPL bằng hoạt động ngoại khóa được tổ chức trong nhà trường đã mang lại hiệu quả rất tích cực; ngoài việc được trang bị nhiều kiến thức pháp luật bổ ích, giúp nâng cao nhận thức, hiểu biết về pháp luật và có được những kỹ năng tốt trong ứng xử hằng ngày. Hơn thế, các nhà trường, cấp học đã linh hoạt, sáng tạo tổ chức hội thi tìm hiểu về pháp luật, rung chuông vàng để tìm hiểu kiến thức pháp luật hoặc dưới hình thức văn nghệ, sân khấu hóa... Với những nội dung thiết thực, việc tìm hiểu pháp luật trở nên hứng thú, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức tự giác

chấp hành pháp luật trong trường học, phát huy tính tích cực, chủ động trong học tập, tìm hiểu pháp luật.

Tiếp tục phát huy công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật trên Trang Fanpage Thông tin giáo dục Đồng Nai của ngành (Tính đến nay, Trang có: hơn 32000 người theo dõi; đồng thời, hiện toàn tỉnh có hơn 1.400 Trang mạng xã hội của các cơ sở giáo dục là đầu mối kết nối thực hiện cung cấp, chia sẻ kiến thức, thông tin và phản hồi thông tin cũng như nắm bắt dư luận, tư tưởng của cán bộ, giáo viên, học sinh trên địa bàn tỉnh); Phát huy thành quả của một số mô hình PBGDPL tại các cơ sở giáo dục như mô hình “Cổng trường học an toàn giao thông”, mô hình “Tuần sinh hoạt công dân học sinh, sinh viên”, mô hình “Ngày pháp luật”, “Tiết pháp luật” định kỳ hàng tháng hoặc hàng tuần, mô hình các Câu lạc bộ PBGDPL dành cho học sinh theo từng cấp học, mô hình “Nhóm Zalo tuyên truyền pháp luật”... Các mô hình đều có ý nghĩa giáo dục tích cực, bồi

dưỡng ý thức tôn trọng, tuân thủ, chấp hành pháp luật, xây dựng, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật; phê phán, đấu tranh với những hành vi vi phạm pháp luật hoặc lệch chuẩn xã hội...

Đổi mới công tác tuyên truyền, PBGDPL trong nhà trường gắn liền với người dạy, người học là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng của Ngành, tác động lớn trong việc giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, sự hiểu biết pháp luật và ý thức trách nhiệm của cán bộ, giáo viên và học sinh. Thời gian tới, ngành GDĐT tiếp tục tăng cường công tác quản lý Nhà nước; đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, PBGDPL trong trường học; đổi mới nội dung và đa dạng các hình thức tuyên truyền bảo đảm phù hợp, hiệu quả, sát với thực tiễn của học sinh ở các cấp học trên địa bàn toàn tỉnh, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh; phòng ngừa, ngăn chặn các tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường.



*Tuyên truyền, phổ biến kiến thức An toàn giao thông đường bộ
- cùng nhau thực hiện “Đi đúng luật, về an toàn” tại trường THPT Trăn Biên*

GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT TRONG LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Phạm Thị Dương
Sở Khoa học và Công nghệ



Quang cảnh Hội thảo

Ngày 27/7/2025, tại Đồng Nai, Đảng ủy Bộ Tư pháp phối hợp với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai chủ trì, tổ chức Hội thảo trao đổi, lấy ý kiến đối với kết quả rà soát, đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật tại khu vực miền Nam.

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, theo đó “Năm 2025, cơ bản hoàn thành việc tháo gỡ những “điểm nghẽn” do quy định pháp luật”, Chương trình công tác năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật (Ban Chỉ đạo Trung ương) và Kết luận của Tổng Bí thư Tô Lâm về hoàn thiện thể chế, pháp luật, thời gian qua, các sở, ngành và địa phương trong tỉnh dưới sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tập trung rà soát, đề xuất nhiều giải pháp hoàn thiện.

Trong lĩnh vực khoa học, công nghệ qua rà soát xác định một số văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương ban hành vẫn còn tồn tại những mâu thuẫn, chồng chéo, thiếu tính khả thi cụ thể:

Về phạm vi áp dụng ISO 9001:2008 quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ áp dụng cho cả cấp huyện – xã chưa phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp như hiện nay.

Tại Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ các nội dung quản lý và hướng dẫn việc đăng ký hoạt động tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước; hoạt động đào tạo về tư vấn, đánh giá, Hệ thống quản lý chất lượng cho chuyên gia tư vấn, đánh giá

thuộc nhiệm vụ của Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng. Tuy nhiên Bộ Khoa học và Công nghệ vừa mới ban hành Quyết định 1466/QĐ-BKHCN ngày 25/6/2025, trong đó ban hành các TTHC liên quan đến việc đăng ký hoạt động tư vấn, đánh giá, Hệ thống quản lý chất lượng đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước; hoạt động đào tạo về tư vấn, đánh giá, Hệ thống quản lý chất lượng cho chuyên gia tư vấn, đánh giá thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh.

Đề xuất Bộ Khoa học và Công nghệ cần chủ trì, tham mưu Chính phủ sửa đổi, thay thế ban hành văn bản mới phù hợp với thực tế chính quyền địa phương 2 cấp (cấp tỉnh và cấp xã);

Về khoản chi ngân sách nhiệm vụ KHCN: Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT BKHCBTC ngày 30/12/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ với Bộ tài chính quy định chỉ cấp 50% kinh phí thực hiện

nhệm vụ, gây cản trở tiến độ với những dự án lớn. Đề xuất Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với Bộ Tài chính tham mưu sửa đổi mức cấp lên 100% hoặc có cơ chế linh hoạt tùy theo giá trị, nhu cầu thực tế;

Về Sở hữu trí tuệ – phôi văn bằng: Nghị định số 133/2025/NĐ CP ngày 12/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về giao phân quyền cấp lại/ phó bản văn bằng nhưng chưa làm rõ trách nhiệm in phôi giữa Cục Sở hữu trí tuệ và địa phương. Đề xuất Bộ Khoa học và Công nghệ cần hướng dẫn cụ thể hoặc trình Chính phủ quy định rõ để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, tổ chức địa phương.

Để khắc phục những bất cập hạn chế nêu trên và nâng cao chất lượng VBQPPL trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, cần chú trọng thực hiện các giải pháp cơ bản sau:

Thứ nhất, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cần tuân thủ đúng và đầy đủ các nguyên tắc, quy chuẩn, quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật được quy định trong Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025. Trong đó, cần ưu tiên đầu tư cho công tác phân tích, đánh giá tác động chính sách trong quy trình xây dựng VBQPPL. Giai đoạn xây dựng chính sách (bao gồm hoạch định chính sách, phân tích chính sách, đánh giá tác động chính sách) nên được xác định là khâu trọng yếu trong quá trình xây dựng pháp luật bởi lẽ chính sách tốt, có lợi cho dân, có lợi cho sự phát triển của đất nước là tiền đề để xây dựng VBQPPL có chất lượng tốt, có tính khả thi. Công tác phân tích chính sách nên được đầu tư nhiều nguồn lực hơn và thực hiện một cách bài bản để nước ta có được hệ thống chính sách, pháp luật chất lượng cao và đảm bảo được hiệu lực thi hành. Việc nâng cao năng lực, trình độ nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp và trách nhiệm công vụ của đội ngũ làm công tác hoạch định chính sách, xây dựng pháp luật cần tiếp tục được thực hiện tốt hơn nữa.



Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ (ngoài cùng bên trái) tham dự Hội thảo

Thứ hai, định hướng hoàn thiện pháp luật về khoa học và công nghệ trong giai đoạn hiện nay cần tập trung vào việc sửa đổi quy định pháp luật, hoàn thiện pháp luật về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo để nâng cao vai trò quản lý nhà nước về đổi mới sáng tạo. Cần bổ sung các quy định về đổi mới sáng tạo, các cơ chế hỗ trợ cho hoạt động đổi mới sáng tạo, đặc biệt là trong doanh nghiệp để thúc đẩy ứng dụng tri thức mới, công nghệ mới do khoa học công nghệ tạo ra để hình thành ý tưởng, giải pháp mới; bổ sung điều khoản riêng quy định về chuyển giao công nghệ số, phần mềm, trí tuệ nhân tạo; quy trình chuyển giao, định giá và quyền sở hữu trí tuệ đối với công nghệ số, dữ liệu và phần mềm...

Thứ ba, cần tăng cường tham vấn đối tượng chịu sự tác động, nhất là tham vấn người dân, doanh nghiệp là đối tượng chịu sự tác động, nâng cao hiệu quả của hoạt động này để tiếng nói của người dân, cộng đồng doanh nghiệp cùng những tiếng nói tâm huyết, trách nhiệm của chuyên gia, nhà hoạt động thực tiễn đến gần hơn các cơ quan ra quyết sách, qua đó, góp phần bảo đảm hơi thở của cuộc sống, thực tiễn sinh động của cuộc sống

được phản ánh đầy đủ hơn vào nội dung văn bản quy phạm pháp luật.

Thứ tư, tiếp tục cải thiện sự liên thông, gắn kết giữa xây dựng pháp luật với thi hành pháp luật. Việc ban hành một văn bản tốt, có chất lượng sẽ là tiền đề quan trọng bảo đảm tính hiệu lực, hiệu quả trong quá trình thi hành văn bản đó. Nếu trong quá trình xây dựng pháp luật mà không xem xét, đánh giá đầy đủ các điều kiện bảo đảm cho quá trình thi hành pháp luật thì sẽ cho ra đời những VBQPPL thiếu tính khả thi, không phù hợp với thực tiễn và chỉ là những VBQPPL tồn tại “trên giấy”. Trong giai đoạn hệ thống pháp luật ở nước ta đã tương đối hoàn thiện như hiện nay, thi hành pháp luật cần phải được coi là khâu trung tâm, thực hiện vai trò “kiểm định chất lượng” đối với các văn bản quy phạm pháp luật.

Trong thời gian tới, việc tham mưu cấp có thẩm quyền hoàn thiện hệ thống pháp luật trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sẽ góp phần thiết lập nền tảng pháp lý vững chắc, tạo động lực cho phát triển kinh tế – xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

TRUYỆN CƯỜI SƯU TẦM

HỎI VỢ TRƯỚC

Cảnh sát giao thông chặn xe một người đàn ông:

- Anh có biết chạy quá tốc độ là phạm luật không?

Người đàn ông:

- Biết chứ. Nhưng nếu tôi không chạy nhanh thì... về nhà trễ, vợ tôi phạt còn nặng hơn luật, anh ạ!

TỘI NẶNG HƠN

Trong giờ học luật, thầy giáo hỏi:

- Ăn trộm với ăn cắp khác nhau chỗ nào?

Một sinh viên nhanh nhẩu:

- Ăn trộm thì bí mật, ăn cắp thì công khai.

Sinh viên khác chen vào:

- Không đúng! Ăn trộm bị pháp luật xử lý, còn ăn... cắp vợ người ta thì bị pháp luật và cả xã hội xử lý!

Cả lớp cười ầm.

KHI LUẬT KHÔNG GIÚP ĐƯỢC

Khách hàng hỏi luật sư:

- Liệu tôi thắng được vụ kiện này không?

Luật sư:

- Thưa ông, chỉ có... phép màu mới thắng nổi. Nhưng tôi hứa sẽ cố hết sức để... kéo dài phiên tòa!

THI VẤN ĐÁP

Giáo sư hỏi:

- Anh hãy nêu định nghĩa “công lý”.

Sinh viên run run:

- Dạ... công lý là khi em làm bài thi không thuộc, nhưng thầy vẫn cho em điểm qua...

Cả lớp cười ầm, thầy cũng bật cười:

- Công lý không dễ dãi thế đâu, nhưng ít nhất em đã... trung thực!

ÔN THI LUẬT HÌNH SỰ

Sinh viên A than thở:

- Ôn luật hình sự mệt quá, toàn là tội với tội.

Sinh viên B đáp:

- Cứ yên tâm, học luật hình sự không làm mình thành tội phạm đâu, chỉ giúp mình... nhận diện bạn nào có nguy cơ thôi!

LUẬT SƯ TÍNH PHÍ

Khách hàng hỏi luật sư:

- Ông tính phí thế nào?

- Rất đơn giản: 500 ngàn cho mỗi câu hỏi.

- Đắt quá! Có khi nào ông bớt không?

- Có thể. Câu hỏi tiếp theo là gì?

